UBND HUYỆN GIA LỘC

**TRƯỜNG MẦM NON GIA KHÁNH**

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Nhiệm vụ** | **Chữ ký** |
| 1 | Nguyễn Thị Lý | BT chi bộ - Hiệu trưởng | CT hội đồng |  |
| 2 | Đặng Thị Liêm | PBT chi bộ - P.Hiệu Trưởng | PCT hội đồng |  |
| 3 | Nguyễn Thị Hoa Chi | CTCĐ - Phó hiệu trưởng | PCT hội đồng |  |
| 4 | Nguyễn Thị Hà Thanh | Giáo viên  | Thư ký HĐ |  |
| 5 | Nguyễn Thị Ly |  TT Tổ MG 5 tuổi |  Ủy viên |  |
| 6 | Nguyễn Thị Thúy Hằng | TT Tổ MG 4 tuổi | Ủy viên |  |
| 7 | Nguyễn Thị Khuyên | TT Tổ MG 3 tuổi | Ủy viên |  |
| 8 | Nguyễn Thị Hường | TT Tổ nhà trẻ | Ủy viên |  |
| 9 | Phạm Thị Nhung | TT Tổ văn phòng  | Ủy viên |  |
| 10 | Nguyễn Thị Nhâm | Trưởng Ban thanh tra nhân dân | Ủy viên |  |
| 11 | Nguyễn Thị Loan | Bí thư chi Đoàn thanh niên | Ủy viên |  |

**HẢI DƯƠNG - NĂM 2023**

**MỤC LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung** | **Trang** |
| Mục lục | 2 |
| Danh mục các chữ viết tắt | 4 |
| Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá | 5 |
| **Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU** | 6 |
| **Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ** | 10 |
| **I. ĐẶT VẤN ĐỀ** | 10 |
| **II. TỰ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1,2 VÀ 3** | 13 |
| **Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường** | 13 |
| **Mở đầu** | 13 |
| Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường | 13 |
| Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác | 15 |
| Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức…. | 16 |
| Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng | 18 |
| Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo | 20 |
| Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản | 21 |
| Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên | 23 |
| Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục | 24 |
| Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở | 26 |
| Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học | 27 |
| ***Kết luận về Tiêu chuẩn 1*** | 29 |
| **Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên** | 30 |
| **Mở đầu** | 30 |
| Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng | 30 |
| Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên | 32 |
| Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên | 33 |
| ***Kết luận về Tiêu chuẩn 2*** | 34 |
| **Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học** | 35 |
| **Mở đầu** | 35 |
| Tiêu chí 3.1: Diện tích, khuôn viên và sân vườn | 35 |
| Tiêu chí 3.2: Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập | 37 |
| Tiêu chí 3.3: Khối phòng hành chính quản trị | 38 |
| Tiêu chí 3.4: Khối phòng tổ chức ăn | 39 |
| Tiêu chí 3.5: Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi | 40 |
| Tiêu chí 3.6: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước | 42 |
| ***Kết luận về Tiêu chuẩn 3*** | 43 |
| **Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội** | 44 |
| **Mở đầu** | 44 |
| Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ | 45 |
| Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường | 47 |
| ***Kết luận về Tiêu chuẩn 4*** | 49 |
| **Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ** | 49 |
| **Mở đầu** | 49 |
| Tiêu chí 5.1: Thực hiện chương trình giáo dục mầm non | 50 |
| Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ | 52 |
| Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe | 54 |
| Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục | 57 |
| ***Kết luận về Tiêu chuẩn 5*** | 58 |
| **Phần III. KẾT LUẬN CHUNG** | 60 |

**DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Ký hiệu viết tắt** |
| 1 | Ủy ban nhân dân  | UBND |
| 2 | Giáo dục và Đào tạo | GD&ĐT |
| 3 | Giáo dục  | GD |
| 4 | Mầm non  | MN |
| 5 | Nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục  | NDCSGD |
| 6 | Suy dinh dưỡng  | SDD |
| 7 | Vệ sinh an toàn thực phẩm | VSATTP |
| 8 | Nhà trẻ  | NT |
| 9 | Mẫu giáo  | MG |
| 10 | Đồ dùng, đồ chơi  | ĐDĐC |
| 11 | Cơ sở vật chất  | CSVC |
| 12 | Xã hội hóa giáo dục  | XHHGD |
| 13 | Cán bộ quản lý  | CBQL |
| 14 | Hiệu trưởng  | HT |
| 15 | Phó Hiệu trưởng  | PHT |
| 16 | Cán bộ, giáo viên, nhân viên | CBGVNV |
| 17 | Giáo viên, nhân viên | GVNV |
| 18 | Giáo viên | GV |
| 19 | Nhân viên | NV |
| 20 | Hội đồng thi đua khen thưởng  | HĐ TĐKT |
| 21 | Lao động tiên tiến  | LĐTT |
| 22 | Công nghệ thông tin  | CNTT |
| 23 | Cán bộ công chức viên chức -Người lao động  | CBCCVC-NLĐ |
| 24 | Công chức  | CC |
| 25 | Viên chức | VC |
| 26 | Tự đánh giá | TĐG |
| 27 | Ban chấp hành | BCH |

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**

**1. Kết quả đánh giá tiêu chí mức 1, 2 và 3.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chuẩn,****tiêu chí** | **Kết quả** |
| **Không đạt** | **Đạt** |
| **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** |
| **Tiêu chuẩn 1** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 1.1 |  | x | x | X |
| Tiêu chí 1.2 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 1.3 |  | x | x | X |
| Tiêu chí 1.4 |  | x | x | X |
| Tiêu chí 1.5 |  | x | x | X |
| Tiêu chí 1.6 |  | x | x | X |
| Tiêu chí 1.7 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 1.8 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 1.9 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 1.10 |  | x | x |  |
| **Tiêu chuẩn 2** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 2.1 |  | x | x | X |
| Tiêu chí 2.2 |  | x | x | X |
| Tiêu chí 2.3 |  | x | x | X |
| **Tiêu chuẩn 3** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 3.1 |  | x | x | X |
| Tiêu chí 3.2 |  | x | x | X |
| Tiêu chí 3.3 |  | x | x | X |
| Tiêu chí 3.4 |  | x | x | X |
| Tiêu chí 3.5 |  | x | x | X |
| Tiêu chí 3.6 |  | x | x |  |
| **Tiêu chuẩn 4** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 4.1 |  | x | x | X |
| Tiêu chí 4.2 |  | x | x | X |
| **Tiêu chuẩn 5** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 5.1 |  | x | x | X |
| Tiêu chí 5.2 |  | x | x | X |
| Tiêu chí 5.3 |  | x | x | X |
| Tiêu chí 5.4 |  | x | x | X |

**Kết quả:** Đạt mức 3.

**2. Kết luận:** Trường đạt mức 3.

**PHẦN I**

 **CƠ SỞ DỮ LIỆU**

Tên trước đây (nếu có): **Trường Mầm non Gia Khánh**

Cơ quan chủ quản: **UBND Huyện Gia Lộc**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tỉnh | Hải Dương |  | Tên Hiệu trưởng | Nguyễn Thị Lý |
| Huyện | Gia Lộc |   | Điện thoại trường | 0388256259 |
| Xã | Gia Khánh |   | Fax | mamnongiakhanh118@gmail.com |
| Đạt chuẩn quốc gia | x |   | Website: |  gl-mngiakhanh.haiduong.edu.vn |
| Năm thành lập | 1968 |   | Số điểm trường: 2 |  |
|  [x]  Công lập |  [ ]  Loại hình khác  |
|  [ ]  Tư thục |  [ ]  Thuộc vùng đặc biệt khó khăn |
|  [ ]  Dân lập |  [ ]  Trường liên kết với nước ngoài |
| Trường liên kết với nước ngoài |   |

**1. Số nhóm trẻ, lớp mẫu giáo**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số nhóm, lớp** | **Năm học 2018-2019** | **Năm học****2019-2020** | **Năm học****2020-2021** | **Năm học** **2021- 2022** | **Năm học 2022- 2023** |
| Nhóm trẻ từ 3 đến 12 tháng tuổi | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| Nhóm trẻ từ 13 đến 24 tháng tuổi | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 |
| Nhóm trẻ từ 25 đến 36 tháng tuổi | 3 | 3 | 3 | 3 | 3 |
| Số lớp mẫu giáo 3 - 4 tuổi | 4 | 3 | 4 | 3 | 3 |
| Số lớp mẫu giáo 4 - 5 tuổi | 4 | 4 | 3 | 4 | 3 |
| Số lớp mẫu giáo 5 - 6 tuổi | 4 | 3 | 3 | 3 | 4 |
| **Cộng** | 15 | 13 | 13 | 13 | 14 |

**2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số liệu** | **Năm học****2018-2019** | **Năm học****2019-2020** | **Năm học 2020- 2021** | **Năm học 2021- 2022** | **Năm học 2022-** **2023** |
| **I** | **Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo** | **15** | **13** | **13** | **13** | **14** |
| 1 | Phòng kiên cố | 15 | 13 | 13 | 13 | 14 |
| 2 | Phòng bán kiên cố | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 3 | Phòng tạm | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **II** | **Khối phòng phục vụ học tập** | GDNT GDTCĐNNN+TH | GDNT GDTCĐNNN+TH | GDNT GDTCĐNNN+TH | GDNT GDTCĐNNN+TH | GDNT GDTCĐNNN+TH |
| 1 | Phòng kiên cố | 2 | 4 | 4 | 4 | 5 |
| 2 | Phòng bán kiên cố |  |  |  |  |  |
| 3 | Phòng tạm |  |  |  |  |  |
| **III** | **Khối phòng hành chính quản trị** | **9** | **9** | **9** | **9** | **9** |
| 1 | Phòng kiên cố | 9 | 9 | 9 | 9 | 9 |
| 2 | Phòng bán kiên cố |  |  |  |  |  |
| 3 | Phòng tạm |  |  |  |  |  |
| **IV** | **Khối phòng tổ chức ăn** | **2** | **2** | **2** | **2** | **1** |
| 1 | Phòng kiên cố | 2 | 2 | 2 | 2 | 1 |
| 2 | Phòng bán kiên cố |  |  |  |  |  |
| 3 | Phòng tạm |  |  |  |  |  |
| **V** | **Các công trình, khối phòng chức năng khác**  | **Lán xe** | **Lán xe** | **Lán xe** | **Lán xe** | **Lán xe** |
| 1 | Bán kiên cố | **2** | **2** | **2** | **2** | **2** |
|  | **Cộng** | **30** | **30** | **30** | **30** | **31** |

**3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

a) Số liệu tại thời điểm TĐG*:*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|    | **Tổng số** | **Nữ** | **Dân tộc** | **Trình độ đào tạo** | **Ghi chú** |
| **Chưa đạt chuẩn** | **Đạt chuẩn** | **Trên chuẩn** |
| Hiệu trưởng | 1 | 1 | 0 | 0 | 1 | 1 |  |
| Phó hiệu trưởng | 2 | 2 | 0 | 0 | 2 | 2 |  |
| Giáo viên | 27 | 27 | 0 | 0 | 27 | 25 |  |
| Nhân viên  | 1 | 1 | 0 | 0 | 1 | 1 |  |
| Nhân viên bảo vệ | 2 |  | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
| Nhân viên khác(ND) | 3 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
| **Cộng** | **36** | **34** | **0** | **0** | **31** |  **29** |  |

b) Số liệu của 5 năm gần đây

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Năm học | Năm học2018-2019 | Năm học2019-2020 | Năm học2020- 2021 | Năm học2021- 2022 | Năm học2022 -2023 |
| 1 | Tổng số giáo viên | 27 | 26 | 26 | 27 | 27 |
| 2 | Tỷ lệ trẻ em/giáo viên (*đối với nhóm trẻ)* | 14,1 | 12,8 | 12 | 11 | 8,3 |
| 3 | Tỷ lệ trẻ em/giáo viên (*đối với lớp mẫu giáo không có trẻ ăn bán trú)* | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 4 | Tỷ lệ trẻ em/giáo viên (*đối với lớp mẫu giáo có trẻ ăn bán trú)* | 14,1 | 12,8 | 12 | 11 | 12,5 |
| 5 | Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên ( nếu có) | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 |
| 6 | Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên ( nếu có) | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 |
| 7 | Số lượng sáng kiến được cấp có thẩm quyền nghiệm thu | SK cấp cơ sở: 10  | SK cấp cơ sở : 07 | SK cấp cơ sở:8SK cấp ngành: 04 | SK cấp cơ sở: 07SK cấp ngành: 01 |  |

**4. Trẻ em**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TTT** | **Số liệu** | **Năm học****2018 -2019** | **Năm học****2019-2020** | **Năm học****2020-2021** | **Năm học****2021-2022** | **Năm học****2022-2023** |
| 1 | *Tổng số trẻ em* | 381 | 334 | 314 | 300 | 309 |
| *- Nữ* | 190 | 153 | 152 | 144 | 147 |
| *- Dân tộc thiểu số* | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 2 | Đối tượng chính sách | 17 | 8 | 4 | 1 | 0 |
| 3 | Khuyết tật | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 4 | Mới tuyển | 66 | 72 | 63 | 65 | 68 |
| 5 | Học 2 buổi/ngày | 381 | 334 | 314 | 300 | 309 |
| 6 | Bán trú | 381 | 334 | 314 | 300 | 309 |
| 7 | Tỷ lệ trẻ em/lớp | 24,3 | 26,1 | 22,6 | 22,6 | 25,5 |
| 8 | Tỷ lệ trẻ em/nhóm | 26 | 22,3 | 23 | 25,6 | 8 |
|  | - Trẻ em từ 03 đến 12 tháng tuổi | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
|  | - Trẻ em từ 13 đến 24 tháng tuổi | 0 | 0 | 0 | 0 | 9 |
|  | - Trẻ em từ 25 đến 36 tháng tuổi | 76 | 77 | 69 | 70 | 49 |
|  | - Trẻ em từ 3 - 4 tuổi | 100 | 62 | 75 | 75 | 83 |
|  | - Trẻ em từ 4 - 5 tuổi | 98 | 101 | 63 | 87 | 83 |
|  | - Trẻ em từ 5 - 6 tuổi | 107 | 94 | 107 | 68 | 85 |

 **5. Thành tích của tập thể và cá nhân.**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TTT** | **Thành tích** | **Năm học****2018 - 2019** | **Năm học****2019-2020** | **Năm học****2020-2021** | **Năm học****2021-2022** | **Năm học****2022-2023** |
| 1 | Tập thể | LĐTT |  LĐTT | LĐTT | LĐTT |  |
| 2 | Cá nhân | **28** | **26** | **30** | **26** |  |
|  | Lao động tiên tiến | 23 | 21 | 23 | 22 |  |
|  | Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở | 4 | 4 | 4 | 3 |  |
|  | Giấy khen của UBND huyện | 1 | 1 | 2 | 1 |  |
|  | Bằng khen cấp tỉnh | 0 | 1 | 1 | 0 |  |

**PHẦN II. TỰ ĐÁNH GIÁ**

**I. ĐẶT VẤN ĐỀ**

**1. Tình hình chung của nhà trường**

Trường Mầm non Gia Khánh được thành lập từ năm 1968. Trường có hai điểm trường được đặt ở khu Trung Tâm và thôn Cao Dương. Các điểm trường đều thuận tiện cho việc đưa đón trẻ đến trường với tổng diện tích 7893,2 m2. Trường có 10 phòng học được xây dựng kiên cố tại khu trung tâm và 04 phòng học kiên cố được xây dựng tại thôn Cao Dương. Các phòng học tại khu trung tâm đều đủ diện tích, sạch sẽ, an toàn, thoáng mát. Trường có 14 phòng học/14 nhóm lớp, phòng học có nhà vệ sinh, vệ sinh khép kín thuận lợi cho sinh hoạt hàng ngày của trẻ tại trường mầm non. Trường có 01 bếp ăn được xây dựng theo quy trình bếp ăn một chiều với đầy đủ trang thiết bị hiện đại phục vụ cho công tác bán trú, nhà trường có đầy đủ các phòng học, các phòng hành chính, chức năng…Trang thiết bị nội thất trong các phòng chức năng, phòng học đầy đủ theo quy định, đồ dùng đồ chơi của các nhóm, lớp đáp ứng với yêu cầu việc học tập và vui chơi của trẻ tại trường mầm non. Diện tích các phòng chức năng, phòng học đều đảm bảo theo quy định.

 Năm học 2022 - 2023, Hội đồng sư phạm nhà trường gồm 36 đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đội ngũ CBQL, GV, NV nhà trường luôn đoàn kết, tâm huyết với nghề, có bề dày kinh nghiệm, năng động, sáng tạo, có sự thống nhất cao trong công tác. Nhiều đồng chí cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, giáo viên giỏi cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh.

Năm học 2022 – 2023, trường có 14 nhóm lớp trong đó: NT: 04 nhóm; MG: 10 lớp. Tổng số cháu học tại trường (thời điểm tháng 02/2023) là 309 cháu trong đó: Nhà trẻ 58 cháu; Mẫu giáo 251 cháu, 100% số cháu đến trường được học theo đúng độ tuổi. Trẻ đến trường ngoan, lễ phép, mạnh dạn trong giao tiếp, tích cực tham gia vào các hoạt động, trẻ có nề nếp tốt trong việc thực hiện các hoạt động như học tập, vui chơi, vệ sinh, lao động.

Trong những năm gần đây, trường mầm non Gia Khánh luôn đạt danh hiệu tập thể Lao động tiên tiến. Tổ chức Công đoàn vững mạnh, Chi bộ và Đoàn thanh niên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

**2. Mục đích tự đánh giá**

Giúp nhà trường xác định mức độ đáp ứng mục tiêu GD trong 5 năm vừa qua, duy trì và khẳng định chất lượng của nhà trường. Đồng thời, là quá trình nhà trường tự kiểm điểm lại những thành tích nhà trường làm được và chỉ ra những điểm chưa thực hiện được trong thời gian qua. Từ đó, xây dựng kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng các hoạt động GD, thông báo công khai với các cơ quan quản lý nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng của nhà trường để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá và công nhận trường MN đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ III và công nhận trường chuẩn Quốc gia Mức độ II.

Qua quá trình tự đánh giá giúp cho CBGVNV hiểu rõ hơn thực trạng quy mô về trường lớp, chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường. Ngoài ra, còn xác định được vị trí của nhà trường trong sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của đất nước nói chung, của ngành giáo dục huyện Gia Lộc và trường Mầm non Gia Khánh nói riêng, mặt khác, qua hoạt động tự đánh giá, nhà trường đã xác định được những biện pháp khắc phục và có kế hoạch tham mưu với địa phương tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cần thiết cho sự phát triển của nhà trường trong giai đoạn tiếp theo một cách phù hợp hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn trường.

**3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong Hội đồng tự đánh giá**

Trường Mầm non Gia Khánh xác định tự đánh giá có ý nghĩa quan trọng, một mặt đó là khâu đầu tiên trong quy trình kiểm định chất lượng giáo dục và đề nghị công nhận trường đạt chuẩn quốc gia. Mặt khác đó là quá trình trường tự xem xét, nghiên cứu trên cơ sở các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng do BGD&ĐT ban hành để báo cáo về tình trạng chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học, nhân lực, CSVC cũng như các vấn đề liên quan khác, từ đó tiến hành điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng.

Căn cứ vào thông tư 19/2018/TT-BGD ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia trường mầm non; Hướng dẫn số 5942/BGDĐT- QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 về Hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non nhằm đánh giá theo một quy trình chặt chẽ, khoa học và đúng với chất lượng thực tế của đơn vị mình.

 Trường mầm non Gia Khánh đã thành lập Hội đồng tự đánh giá theo Quyết định số 64/QĐ-MNGK ngày 14/10/2022 về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Hội đồng tự đánh giá của trường có 11 thành viên, gồm cán bộ chủ chốt của trường, tổ trưởng chuyên môn, đại diện Công đoàn, đại diện Ban thanh tra nhân dân... các thành viên trong Hội đồng được phân công nhiệm vụ cụ thể. Hội đồng tự đánh giá của trường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổng thể và kế hoạch chi tiết, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; tổ chức tập huấn, hội thảo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng viết báo cáo cho từng nhóm chuyên trách.

Trong quá trình tự đánh giá, các nhóm đã xây dựng kế hoạch thống nhất các biện pháp cùng tiến hành thực hiện, họp bàn tháo gỡ các vướng mắc trong khi thực hiện công tác Tự đánh giá, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ được giao. Các nhóm công tác và ban thư ký đã tiến hành thu thập, xử lý, phân tích các thông tin, minh chứng, đối chiếu với các tiêu chuẩn, tiêu chí của Bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non. Trên cơ sở đó phân tích đánh giá các điểm mạnh và những tồn tại, hạn chế để làm căn cứ xây dựng kế hoạch tìm biện pháp để khắc phục những tồn tại nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Ban thư ký có trách nhiệm tập hợp các phiếu tự đánh giá theo từng tiêu chuẩn và viết báo cáo tự đánh giá.

**4. Những điểm mạnh, điểm yếu cơ bản của nhà trường sau khi thực hiện tự đánh giá**

**4.1. Điểm mạnh**

Nhà trường đã xây dựng và đưa ra các giải pháp thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường một cách phù hợp với địa phương, nhà trường. Nhà trường có đủ các hội đồng, Chi bộ Đảng, các tổ chức, đoàn thể trong trường. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và các tổ chuyên môn đảm bảo đủ cơ cấu theo quy định và các tổ chức đều hoạt động một cách có hiệu quả.

Nhà trường có đội ngũ CBQL, giáo viên đều có trình độ chuẩn và trên chuẩn, có phẩm chất chính trị tốt, có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng. Hàng năm, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, giáo viên được xếp loại chuẩn nghề nghiệp đạt mức tốt.

Nhà trường có đầy đủ các phòng như: phòng học, các phòng chức năng đảm bảo diện tích, đầy các trang thiết bị đồ dùng hiện đại phục vụ cho các hoạt động và có đầy đủ các loại thiết bị đồ dùng đồ chơi tối thiểu theo quy định. Nhà trường có môi trường cảnh quan khang trang sạch đẹp, an toàn và thân thiện.

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ trẻ em để thực hiện nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; thu hút sự tài trợ về vật chất nhằm xây dựng, tu sửa khuôn viên của nhà trường theo hướng hiện đại hóa. Nhà trường làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành cơ sở giáo dục có uy tín và chất lượng.

 Nhà trường tổ chức tốt các hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ theo đúng Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, giúp trẻ phát triển toàn diện các lĩnh vực thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm và thẩm mỹ tạo môi trường giáo dục phù hợp với yêu cầu thực tế của nhà trường, của địa phương và nhận thức của trẻ theo từng độ tuổi, tổ chức chăm sóc giáo dục theo phương pháp “Giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”. Nhà trường đã tiếp cận và ứng dụng mô hình giáo dục tiên tiến vào chương trình giáo dục trong trường hiệu quả và đem lại kết quả như sau: Đa số trẻ có nề nếp, thói quen, kỹ năng tốt trong các hoạt động học tập, vui chơi, lao động, vệ sinh. Trẻ mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia vào các hoạt động và có kỹ năng sống tốt. Trẻ đạt được mục tiêu cuối độ tuổi ở các lứa tuổi.

**4.2. Điểm yếu**

Nhà trường chưa công khai phương hướng chiến lược trên cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Gia Lộc. Một số thành viên Hội đồng trường chưa có nhiều ý kiến tham gia xây dựng các biện pháp tổ chức thực hiện kế hoạch chăm sóc, giáo dục của nhà trường. Công tác phối hợp tuyên truyền giáo dục thực hiện chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình đạt hiệu quả chưa cao.

Việc bồi dưỡng về ngoại ngữ của cán bộ quản lý có phần còn hạn chế. Nhiệm vụ kiêm nhiệm của nhân viên kế toán kiêm văn thư, giáo viên kiêm y tế còn hạn chế do nhà trường chưa sắp xếp được quỹ thời gian phù hợp cho công tác kiêm nhiệm.

 Phòng học điểm trường Cao Dương cây xanh chưa có nhiều, hai lớp có một nhà vệ sinh liền kề. Phòng thư viện chưa lưu giữ được nhiều tư liệu qua các thời kỳ.

Việc huy động các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, nhà trường chưa vận động được nhiều sự ủng hộ của các doanh nghiệp trên địa bàn và con em địa phương thành đạt trên khắp mọi miền tổ quốc.

 Giáo viên chưa linh hoạt khi ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM, phòng giáo dục STEAM mới đưa vào hoạt động nên giáo viên còn bỡ ngỡ khi thực hiện. Một số trẻ chưa mạnh dạn tự tin tham gia vào hoạt động khám phá, trải nghiệm, kỹ năng ngôn ngữ chưa thật tốt. Công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ cho các cha mẹ trẻ và cộng đồng có năm chưa được phong phú về nội dung và hình thức.

 **II. TỰ ĐÁNH GIÁ THEO TIÊU CHÍ MỨC 1,2,3**

**1. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường học**

Lãnh đạo nhà trường đã xây dựng kế hoạch chiến lược, phương hướng phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và nguồn lực của nhà trường nhằm đổi mới căn bản toàn diện giáo dục. Xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược, các giải pháp cơ bản trong quá trình xây dựng và phát triển của nhà trường. Nhà trường có đầy đủ cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý theo quy định của Điều lệ trường mầm non; các Hội đồng được thành lập và hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ. Hàng năm, nhà trường đều thành lập các tổ chuyên môn theo quy định, thực hiện đầy đủ quyền, trách nhiệm của tổ góp phần nâng cao hiệu quả chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ theo đúng Điều lệ trường mầm non. Bên cạnh đó, nhà trường có Chi bộ Đảng chỉ đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường. Trường có các tổ chức, đoàn thể được thành lập và hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ như: Công đoàn; Đoàn Thanh niên và Ban thanh tra nhân dân trường học. Đây chính là cánh tay đắc lực tạo thành đòn bẩy thúc đẩy các phong trào trong nhà trường phát triển mạnh mẽ.

Hằng năm, nhà trường thực hiện cân đối, phân chia số trẻ vào các nhóm lớp theo đúng độ tuổi và quy định của Điều lệ trường mầm non. Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác quản lý chuyên môn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; thực hiện quản lý tài chính, tài sản theo quy định của Nhà nước và Điều lệ trường mầm non; hàng năm, nhà trường đều xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; xây dựng đề án phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng hợp lý phù hợp với trình độ năng lực, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường. Hàng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục năm học phù hợp với điều kiện hiện hành, điều kiện thực tế của địa phương và nhà trường. Tất cả kế hoạch hoạt động của nhà trường đều công bố công khai, minh bạch trước Hội đồng trường, toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến một cách công khai, dân chủ. Hàng năm, nhà trường quan tâm, chú trọng đến công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học. Những năm gần đây, nhà trường đã tiếp thu ý kiến đóng góp qua các buổi họp, qua các trang, nhóm của trường, lớp trên mạng xã hội, thông tin điện thoại của người dân và phụ huynh học sinh trong công tác quản lý cũng như thực hiện các nhiệm vụ CSGD trẻ và nhận được sự ủng hộ, quan tâm, tin tưởng của các bậc PHHS trên địa bàn xã Gia Khánh góp phần thúc đẩy phong trào giáo dục của nhà trường ngày một tiến bộ và phát triển.

**Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường**

Mức 1:

*a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;*

*b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;*

*c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo.*

Mức 2:

*Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.*

*Mức 3:*

*Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Trường Mầm non Gia Khánh đã đề ra Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường đảm bảo phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non được quy định tại Luật giáo dục, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường. Bản Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường xây dựng bằng văn bản **[H1-1.1-01]**; Nhà trường đã tiến hành công bố niêm yết công khai Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trên bảng tin của nhà trường và nhận được sự quan tâm của toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên và nhân dân, phụ huynh học sinh **[H1-1.1-02].** Tuy nhiên, trong bản Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường chưa công khai trên cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Gia Lộc.

Hàng năm nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường thông qua các hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ, các phong trào thi đua của nhà trường, tăng cường cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ giáo viên… Nhà trường đã ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục để chỉ đạo, tổ chức thực hiện và theo dõi việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường và phân công cụ thể nhiệm vụ cho từng tổ chức - thành viên để thực hiện giám sát **[H1-1.1-03]**.

Hàng năm vào cuối năm học nhà trường tiến hành đánh giá, rà soát, bổ sung, điều chỉnh Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường, đưa ra phương hướng nhiệm vụ năm học tiếp theo **[H1-1.1-04]**. Nhà trường tổ chức lấy ý kiến sâu rộng tới các thành viên Hội đồng trường, của đội ngũ cán bộ cốt cán, của các tổ chuyên môn và giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng về việc xây dựng phương hướng chiến lược và phát triển nhà trường. Do vậy Phương hướng chiến lược và phát triển nhà trường đã được sự đồng thuận cao, phù hợp với đặc điểm nhà trường và tình hình địa phương **[H1-1.1-04].**

**2. Điểm mạnh**

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được xây dựng một cách phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các nguồn lực của nhà trường. Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025 được Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Nhà trường đã có các giải pháp cụ thể để giám sát việc thực hiện Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. Nhà trường tổ chức lấy ý kiến sâu rộng tới các thành viên Hội đồng trường, của đội ngũ cán bộ cốt cán, của các tổ chuyên môn và giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng về việc xây dựng phương hướng chiến lược và phát triển nhà trường. Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường đã được sự đồng thuận cao, phù hợp với đặc điểm nhà trường và tình hình địa phương. Nhà trường tiến hành rà soát, đánh giá, bổ sung, điều chỉnh Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường theo định kỳ.

**3. Điểm yếu**

Nhà trường chưa công khai Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường trên cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Gia Lộc.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2022 - 2023 và những năm tiếp theo Nhà trường sẽ công khai Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường trên cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Gia Lộc.

**5. Tự đánh giá**: Đạt Mức 3.

 **Tiêu chí 1.2**. **Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác**

Mức 1:

*a) Được thành lập theo quy định;*

*b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;*

*c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.*

Mức 2:

*Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Nhà trường tham mưu với các cấp để thành lập, kiện toàn Hội đồng trường kịp thời theo quy định. Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định số 141/QĐ-PGD&ĐT ngày 15/9/2015 của Phòng GD&ĐT Gia Lộc; Quyết định số: 105/QĐ-PGDĐT ngày 20/7/2020 của Phòng GD&ĐT Gia Lộc; Quyết định số 2731/QĐ - UBND, ngày 04/10/2021 của UBND huyện Gia Lộc; Quyết định số 2369/QĐ - UBND, ngày 26/9/2022 của UBND huyện Gia Lộc; **[H1-1.2-01]**. Hàng năm, nhà trường thành lập Hội đồng Thi đua khen thưởng **[H1-1.2-02]**; Hội đồng chấm thi Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường **[H1-1.2-03]**; Hội đồng rà soát sáng kiến **[H1-1.2-04]**. Các Hội đồng đều được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng, có cơ cấu tổ chức theo đúng quy định của Điều lệ trường mầm non. Đồng chí Hiệu trưởng là chủ tịch các Hội đồng. Thành viên của Hội đồng gồm: Phó hiệu trưởng, phó bí thư Chi bộ, Chủ tịch công đoàn, bí thư đoàn thanh niên, trưởng ban thanh tra nhân dân, tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn, đại diện chính quyền địa phương và đại diện phụ huynh học sinh…

Hội đồng trường làm việc nghiêm túc, đúng chức năng quyền hạn, đảm bảo tính khoa học và dân chủ để đưa ra những quyết định, kết quả tốt nhất. Hội đồng trường hàng năm đều xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp với mục tiêu và nhiệm vụ từng năm học. Hội đồng trường đã phân công nhiệm vụ một cách phù hợp với năng lực, trình độ cho từng thành viên trong Hội đồng. Hội đồng trường tiến hành họp thường kỳ từ 2 - 3 lần trong một năm học nhằm đưa ra những quyết sách thực hiện các công việc của nhà trường một cách phù hợp **[H1-1.2-01]**. Hội đồng thi đua khen thưởng của nhà trường cũng thực hiện nghiêm túc chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định và Điều lệ trường mầm non. Hội đồng thi đua khen thưởng tiến hành họp vào cuối năm học nhằm bình xét thi đua và đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường **[H1-1.2-02]**. Hội đồng chấm thi “Hội thi giáo viên dạy giỏi” làm việc khách quan, công tâm giúp nhà trường chấm điểm, đánh giá kết quả các hội thi, hội giảng của cô và trẻ hàng năm đạt kết quả tốt **[H1-1.2-03]**. Hội đồng rà soát sáng kiến thực hiện đúng nhiệm vụ, lựa chọn được những sáng kiến hay đề xuất lên các cấp và có nhiều sáng kiến đạt cấp huyện, cấp ngành **[H1-1.2-04]**. Các hội đồng đã làm việc theo đúng quy định, giúp nhà trường nâng cao hiệu quả, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và cũng tự giải thể ngay sau khi hoàn thành nhiệm vụ. Tuy nhiên, một số thành viên hội đồng trường chưa có nhiều ý kiến tham gia xây dựng đưa ra nhiều biện pháp tổ chức thực hiện kế hoạch nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục của nhà trường.

Hàng năm, Hội đồng trường và các Hội đồng khác trong nhà trường đều được rà soát, đánh giá định kỳ được thông qua tại các kỳ họp **[H1-1.2-05]** và các buổi sơ kết, tổng kết năm học **[H1-1.2-06]**.

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có Hội đồng trường và các Hội đồng khác được thành lập và thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ theo quy định. Các Hội đồng đều xây dựng kế hoạch hoạt động một cách cụ thể, phù hợp với kế hoạch phát triển nhà trường và nhiệm vụ trọng tâm từng năm học, tổ chức hoạt động hiệu quả. Định kỳ, Hội đồng trường đều tổ chức đánh giá kết quả hoạt động, phát huy mặt mạnh, tìm giải pháp khắc phục tồn tại hạn chế và tìm giải pháp để góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường.

**3. Điểm yếu**

Một số thành viên Hội đồng trường chưa có nhiều ý kiến tham gia xây dựng các biện pháp tổ chức thực hiện kế hoạch chăm sóc, giáo dục của nhà trường.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong những năm học tới, nhà trường sẽ động viên, khuyến khích, tạo điều kiện cho các thành viên trong hội đồng trường nghiên cứu tìm ra nhiều biện pháp hay để tham gia góp ý xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục của nhà trường.

**5. Tự đánh giá**: Đạt Mức 2.

 **Tiêu chí 1.3**. **Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức** **khác trong nhà trường**

Mức 1:

*a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;*

*b) Hoạt động theo quy định;*

*c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.*

Mức 2:

*a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm* hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) *Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.*

Mức 3:

*a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm* hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

b) *Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Nhà trường có đầy đủ các tổ chức đoàn thể, có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức, nhằm giúp nhà trường thực hiện các mục tiêu giáo dục. Chi bộ Đảng trường Mầm non có 22 đảng viên, đứng đầu là đồng chí Bí thư chi bộ, 01 đồng chí phó bí thư chi bộ và 01 đồng chí chi ủy viên. Từ năm 2018 đến nay chi bộ được công nhận là chi bộ hoàn thành tốt, Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ **[H1-1.3-01]**. Công đoàn trường có 34 công đoàn viên, Ban chấp hành Công đoàn có 01 chủ tịch và 02 ủy viên. Công đoàn trường 5 năm liền đạt vững mạnh xuất sắc **[H1-1.3-02]**.Chi đoàn TNCSHCM có 10 đoàn viên. BCH chi đoàn có 01 bí thư, 01 phó bí thư, 01 ủy viên Ban chấp hành chi đoàn. Ban thanh tra nhân dân trường học gồm có 01 trưởng ban, 02 ủy viên **[H1-1.3-03]**.

Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường hoạt động theo đúng quy định, đóng góp tích cực, hiệu quả vào các hoạt động của nhà trường và cộng đồng. Chi bộ thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, hàng tháng họp bàn và nhận định tình hình, phân công nhiệm vụ kịp thời cho các thành viên trong tổ chức nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ **[H1-1.3-01]**; Công đoàn và chi đoàn trường phát động các phong trào thi đua, các hoạt động văn hóa văn nghệ, tích cực tham gia phong trào hiến máu nhân đạo, thường xuyên quan tâm và động viên kịp thời các đoàn viên công đoàn cả về vật chất lẫn tinh thần, đảm bảo quyền lợi của đoàn viên công đoàn theo quy định **[H1-1.3-02]**; **[H1-1.3-03]**. Các tổ chức, đoàn thể đều tổ chức sinh hoạt đúng theo quy định, nội dung sinh hoạt đi sâu vào công tác thực hiện chuyên môn cũng như việc thực hiện các phong trào, đóng góp tích cực, nâng cao chất lượng các hoạt động chung của nhà trường và cộng đồng được nhà trường đánh giá cao. Hàng năm cán bộ, đoàn viên công đoàn tích cực tham gia các phong trào hiến máu tình nguyện; Chi đoàn thường xuyên kết hợp với Đoàn thanh niên xã Gia Khánh tổ chức các hoạt động trồng cây xanh, thu gom rác thải bảo vệ môi trường, tích cực tham gia phong trào văn hóa văn nghệ trong các ngày hội ngày lễ của nhà trường và địa phương và đặc biệt là đợt tham gia tình nguyện trực chốt, khai báo y tế, hỗ trợ trạm Y tế lấy mẫu xét nghiệm, tiêm phòng,…trong 5 đợt nghỉ phòng, chống dịch bệnh Covid-19; các đoàn thể trong trường tích cực phát động các phong trào thi đua, đã phối kết hợp chặt chẽ để hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định và vận động tuyên truyền CBGVNV hăng hái tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện **[H1-1.3-03]**. Ban thanh tra nhân dân xây dựng kế hoạch hoạt động và thực hiện các công tác kiểm tra giám sát các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục của nhà trường có hiệu quả **[H1-1.3-02]**. Trong 5 năm qua Chi bộ Đảng luôn hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đoàn thanh niên trong các năm đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường, địa phương và cộng đồng **[H1-1.2-06]**. Tuy nhiên, công tác phối hợp tuyên truyền giáo dục thực hiện chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình đạt hiệu quả chưa cao.

Hàng năm, Chi bộ đều có thực hiện rà soát, kiểm tra, đánh giá, phân loại đảng viên, đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ của mỗi cán bộ, đảng viên **[H1-1.3-01]**. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường định kỳ và hàng năm đều được kiểm tra, rà soát, đánh giá kết quả thực hiện để từ đó có kế hoạch điều chỉnh cho phù hợp **[H1-1.3-02]**, **[H1-1.3-03]**.

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đầy đủ các tổ chức chính trị xã hội như: Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Ban thanh tra nhân dân trường học. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định, hỗ trợ đắc lực cho các hoạt động giáo dục của nhà trường, trong 5 năm liên tiếp Chi bộ nhà trường luôn hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường hoạt động có nề nếp, thường xuyên, định kỳ tổ chức kiểm điểm hoạt động, đánh giá kết quả và đề ra phương hướng thực hiện nhiệm vụ đóng góp hiệu quả chocác hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

**3. Điểm yếu**

Công tác phối hợp tuyên truyền giáo dục thực hiện chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình đạt hiệu quả chưa cao.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2022-2023 và các năm tiếp theo chỉ đạo các đoàn thể thực hiện tốt công tác phối kết hợp để giáo dục nâng cao nhận thức về việc thực hiện chính sách dân số kế hoạch hóa trong nhà trường.

 **5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 3.

 **Tiêu chí 1.4**. **Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng**

Mức 1:

*a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;*

*b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;*

*c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.*

Mức 2:

*a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;*

*b) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.*

Mức 3

*a) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường.*

*b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Trường Mầm non Gia Khánh là trường hạng I. Đồng chí Hiệu trưởng Nguyễn Thị Lý được Chủ tịch UBND huyện Gia Lộc bổ nhiệm lại chức danh hiệu trưởng trường Mầm non Gia Khánh theo Quyết định số 1698/QĐ-UBND ngày 29/7/2021. Đồng chí Đặng Thị Liêm được bổ nhiệm lại làm phó hiệu trưởng theo quyết định số 348/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Gia Lộc, đồng chí Nguyễn Thị Hoa Chi được bổ nhiệm lại làm phó hiệu trưởng theo quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Gia Lộc; **[H1-1.4-01]**.

Nhà trường có 04 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng. Tổ chuyên môn bao gồm Tổ mẫu giáo 5 tuổi, tổ mẫu giáo 4 tuổi, tổ mẫu giáo 3 tuổi và nuôi dưỡng **[H1-1.4-02]**; tổ nhà trẻ; **[H1-1.4-03]**. Hàng năm, hiệu trưởng nhà trường ra quyết định thành lập các tổ chuyên môn đủ cơ cấu, đúng quy định tại Điều lệ trường mầm non. Đồng thời, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng và tổ phó là những giáo viên có năng lực và uy tín **[H1-1.4-02]**, **[H1-1.4-03]**. Nhà trường thành lập tổ văn phòng có 3 thành viên, hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ Điều lệ trường mầm non. Tuy nhiên, nhân viên kế toán kiêm nhiệm công tác văn thư nhưng chưa được bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác văn thư, lưu trữ.

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường, các tổ chuyên môn đều xây dựng kế hoạch hoạt động của năm học và cụ thể các hoạt động theo tháng, được Lãnh đạo nhà trường kiểm tra kế hoạch trước khi thực hiện. Các kế hoạch từng tháng chưa phù hợp được Lãnh đạo nhà trường hướng dẫn điều chỉnh, bổ sung kịp thời, đảm bảo tính khoa học, phù hợp với kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ năm học của nhà trường **[H1-1.4-02]**, **[H1-1.4-03]**. Các tổ chuyên môn trong trường đều tổ chức sinh hoạt ít nhất 2 tuần/1 lần. Nội dung sinh hoạt đi sâu vào vấn đề thực hiện chuyên môn, trong mỗi cuộc họp đều có nghị quyết ghi chép đầy đủ **[H1-1.4-02]**, **[H1-1.4-03]**, **[H1-1.4-04]**. Tổ trưởng chuyên môn thường xuyên làm tốt công tác dự giờ, đánh giá các hoạt động của giáo viên trong tổ, kịp thời tư vấn bồi dưỡng cho giáo viên nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ **[H1-1.4-04]**. Tổ chuyên môn tham gia đánh giá chất lượng, xếp loại giáo viên, đề xuất khen thưởng giáo viên **[H1-1.4-02]**, **[H1-1.4-03], [H1-1.4-05]**. Bộ phận văn phòng thực hiện tốt các nhiệm vụ giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, quản lý tài sản, được nhà trường kiểm tra và đánh giá hàng năm **[H1-1.4-06]**. **[H1-1.4-07]**. Từ năm học 2018 - 2019 đến nay, mỗi năm các tổ chuyên môn đều thực hiện có hiệu quả 2 - 3 chuyên đề, hội thảo lớn, các chuyên đề nhỏ và thường xuyên quan tâm đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp sinh hoạt tổ chuyên môn. Qua đó tăng cường bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, nhân viên và nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục của nhà trường **[H1-1.4-02]**, **[H1-1.4-03]**. Hàng tháng, hàng kỳ và cuối các năm học, Lãnh đạo nhà trường đều có đánh giá, nhận xét kết quả kiểm tra đánh giá hoạt động cũng như việc thực hiện các chuyên đề của các tổ chuyên môn đạt hiệu quả cao. **[H1-1.4-08], [H1-1.2-06]**. Với những nội dung sinh hoạt chuyên môn thiết thực chuyên sâu, hình thức, phương pháp có sự sáng tạo đã phát huy tính tích cực của giáo viên trong tổ; các tổ chuyên môn đã góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Tuy nhiên, tổ văn phòng đôi khi sinh hoạt chuyên môn nội dung chưa phong phú.

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường cơ bản có đủ cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Nhà trường thành lập các tổ chuyên môn, có đủ cơ cấu tổ chức và thành phần theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Các tổ chuyên môn có kế hoạch hoạt động và thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định. Hàng năm, các tổ chuyên môn luôn chú ý đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp sinh hoạt tổ chuyên môn nhất là hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài giảng, các buổi sinh hoạt chuyên môn thiết thực hiệu quả; tổ chức có thành công các chuyên đề, hội thảo kiến tập cấp trường, cấp huyện góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

**3. Điểm yếu**

 Từ năm học 2022 – 2023 nhà trường thành lập tổ văn phòng nên nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn chưa được phong phú. Nhân viên kế toán kiêm văn thư chưa được bồi dưỡng về nghiệp vụ công tác văn thư lưu trữ.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong những năm học tiếp theo nhà trường sẽ tham mưu đề nghị bố trí cho kế toán kiêm nhiệm văn thư tham gia bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư để thực hiện nhiệm vụ cho khoa học và hiệu quả hơn; Lãnh đạo nhà trường và tổ trưởng văn phòng tích cực nghiên cứu, học tập kinh nghiệm để tư vấn tổ văn phòng nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 3

**Tiêu chí 1.5**. **Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo**

Mức 1:

*a) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi; trong trường hợp số lượng trẻ trong mỗi nhóm, lớp không đủ 50% so với số trẻ tối đa quy định tại Điều lệ trường mầm non thì được tổ chức thành nhóm trẻ ghép hoặc lớp mẫu giáo ghép;*

*b) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học 02 buổi trên ngày;*

*c) Mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo có không quá 02 (hai) trẻ cùng một dạng khuyết tật.*

Mức 2:

*Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo không vượt quá quy định và được phân chia theo độ tuổi.*

Mức 3:

*Nhà trường có không quá 20 (hai mươi) nhóm trẻ, lớp mẫu giáo.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Trong 5 năm qua, nhà trường duy trì từ 13 đến 14 nhóm, lớp. Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi, số trẻ trong các nhóm/lớp không vượt quá mức quy định tại Điều lệ trường mầm non, cụ thể: Năm học 2018 - 2019 trường có 381 trẻ/15 nhóm, lớp; trung bình 25,4 trẻ/nhóm, lớp. Năm học 2019 - 2020 trường có 334 trẻ/13 nhóm, lớp; trung bình 25,6 trẻ/nhóm, lớp. Năm học 2020 - 2021 trường có 314 trẻ/13 nhóm, lớp; trung bình 24,2 trẻ/nhóm, lớp. Năm học 2021 - 2022 trường có 300 trẻ/13 nhóm, lớp; trung bình 23 trẻ/nhóm, lớp. Năm học 2022 - 2023 trường có 309 trẻ/14 nhóm, lớp, trung bình 22,7 trẻ/nhóm, lớp. Số trẻ định biên trên các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo của trường trong các năm học cơ bản đảm bảo theo đúng quy định **[H1-1.5-01]**, **[H1-1.5-02]**, **H1-1.5-03].** Những năm gần đây nhà trường không có trẻ khuyết tật. Tuy nhiên, số trẻ em nhà trẻ đến trường thời điểm đầu năm học chưa cao so với mặt bằng chung của huyện.

100% trẻ đến trường được học 02 buổi/ngày, được học tập phân chia theo đúng độ tuổi không có nhóm lớp học ghép hai độ tuổi. Trong thời gian ở trường trẻ được tham gia đầy đủ các hoạt động theo thời gian biểu, sinh hoạt theo quy định của Bộ GDĐT như: Hoạt động chơi, hoạt động học, hoạt động lao động, ăn, ngủ, vệ sinh **[H1-1.5-03**],**[H1-1.5-04**]. Những năm học trước khi có dịch covid-19 trẻ tạm dừng đến trường thông qua mạng xã hội các các kênh youtube, zalo, fecabook…của trường, của lớp giáo viên chia sẻ và hướng dẫn phụ huynh chăm sóc giáo dục rèn kỹ năng cho trẻ tại nhà theo các mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình giáo dục mầm non. Tổng số nhà trường đã làm được 46 video đăng tải trên trang facebook, nhóm zalo, kênh youtube trường Mầm non Gia Khánh địa chỉ: Mầm Non Gia Khánh **[H1-1.5-05**].

 **2. Điểm mạnh**

Hàng năm, trường duy trì 13 đến 14 nhóm lớp. 100% các nhóm lớp được phân chia theo đúng độ tuổi và đảm bảo số lượng trẻ/lớp theo quy định. Trẻ đến trường được học 02 buổi/ngày theo chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định, khi trẻ tạm dừng đến trường thông qua các kênh mạng xã hội của trường, của lớp giáo viên chia sẻ và hướng dẫn phụ huynh chăm sóc giáo dục rèn kỹ năng cho trẻ tại nhà đạt hiệu quả. 100% trẻ được tham gia các hoạt động học tập, được quan tâm theo dõi đánh giá theo từng chủ đề và cuối độ tuổi. 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non.

**3. Điểm yếu**

Số trẻ em ra nhóm trẻ thời điểm đầu năm học đạt chưa cao.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2023-2024 và những năm học tiếp theo nhà trường sẽ phối hợp các ban ngành, đoàn thể trong xã Gia Khánh tích cực tuyên truyền vận động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt mức mặt bằng chung của huyện ngay từ đầu năm học.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 3

 **Tiêu chí 1.6**. **Quản lý hành chính, tài chính và tài sản**

Mức 1:

*a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;*

*b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;*

*c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.*

Mức 2:

*a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.*

Mức 3:

*Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Nhà trường có hệ thống hồ sơ quản lý tài chính, tài sản đảm bảo đầy đủ, được quản lý, lưu trữ theo đúng quy định. Tất cả hồ sơ công văn đến và công văn đi đều được theo dõi qua sổ đăng ký công văn đến và công văn đi **[H1-1.6-01]**. Nhà trường đã ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản cũng như việc sử dụng các phần mềm kế toán, phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; phần mềm quản lý bếp bán trú **[H1-1.6-02]**, **[H1-1.6-03], [H1-1.6-04]**, **[H1-1.6-5].** Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính đôi khi cập nhật chưa kịp thời.

Hàng năm, sau khi nhận quyết định giao chỉ tiêu ngân sách, nhà trường đã chủ động phân bổ nguồn kinh phí, lập dự toán thu chi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Trong quá trình thực hiện, dự toán và quyết toán thu chi tài chính được nhà trường thực hiện theo đúng luật ngân sách đã quy định. Hồ sơ công khai các khoản thu - chi đầy đủ. Trong quá trình thực hiện, dự toán và quyết toán thu chi tài chính được nhà trường thực hiện theo đúng luật ngân sách đã quy định. Hồ sơ công khai các khoản thu - chi đầy đủ **[H1-1.6-06]**. Vào đầu năm ngân sách hàng năm, nhà trường đều xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ làm căn cứ thực hiện **[H1-1.6-07]**. Đầu và giữa các năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch vận động tài trợ, nhằm tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp để tu bổ, mua sắm thêm các đồ dùng nguyên học liệu, cải tại khuôn viên trường, lớp phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành. Hàng năm, với sự ủng hộ của các bậc PHHS, các mạnh thường quân, các cơ quan đơn vị, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm,…chung tay góp sức cùng nhà trường để ủng hộ, tài trợ trang thiết bị đồ dùng dạy của cô và học của trẻ: (dụng cụ các phòng chức năng, phòng tin học, máy tính…); xây dựng cải tạo khuôn viên trường lớp, làm khu trải nghiệm cho trẻ, trồng bổ sung cây xanh, cây cảnh, vườn rau,…cho trẻ được thực hành trải nghiệm hàng ngày góp phần xây dựng môi trường xanh - an toàn – thân thiện. Bên cạnh đó tập thể cán bộ, giáo viên tích cực trang trí trường lớp để tạo môi trường thuận lợi tiến tới đạt chuẩn mức độ II **[H1-1.6-08]**.Nhà trường xây dựng được kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra nguồn tài chính hợp pháp của trường, nhằm thực hiện công tác quản lý tài chính đúng mục đích và có hiệu quả **[H1-1.6-09]**.

Nhà trường quản lý thu chi, sử dụng tài chính tài sản đảm bảo tiết kiệm, đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục. Công tác quản lý tài sản được giao cho từng bộ phận quản lý và sử dụng để phục vụ cho các hoạt động giáo dục **[H1-1.4-07]**, **[H1-1.4-08].** Nhà trường thực hiện tốt công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của đơn vị một cách khoa học, có chất lượng. Trong 05 năm qua nhà trường không có bất cứ vi phạm nào trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán **[H1-1.6-06].**

**2. Điểm mạnh**

Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ đầy đủ theo quy định. Công tác quản lý tài chính và tài sản đã được hỗ trợ bằng các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin. Nhà trường tiến hành lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản công khai theo quy chế chi tiêu nội bộ. Có kế hoạch nhằm tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp để tu bổ mua sắm thêm các đồ dùng nguyên học liệu, cải tại khuôn viên trong trường, phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành. Nhà trường quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

**3. Điểm yếu**

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính đôi khi chưa kịp thời.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2023-2024, nhà trường tiếp tục chỉ đạo bộ phận chuyên môn tăng cường khai thác và sử dụng kịp thời công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính.

**5. Tự đánh giá**: Đạt Mức 3

**Tiêu chí 1.7**. **Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên**

Mức 1:

*a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;*

*b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;*

*c) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.*

Mức 2:

*Có biện pháp để phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Theo giai đoạn và vào đầu các năm học, nhà trường đều xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, GVNV trong nhà trường, các nội dung bồi dưỡng gắn liền với nhiệm vụ trọng tâm của năm học đề ra, cũng như nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong nhà trường. Kế hoạch bồi dưỡng được xây dựng cụ thể, khoa học, hợp lý, đề ra các biện pháp thiết thực nhằm phát huy được năng lực của mỗi CBQL, GVNV trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường **[H1-1.7-01]**.

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và kế hoạch phân công nhóm lớp, hiệu trưởng đã tiến hành họp bàn, thống nhất trong Lãnh đạo nhà trường nhằm xây dựng kế hoạch, đề án phân công, sử dụng CBQL, GVNV rõ ràng, hợp lý, phù hợp với trình độ năng lực cũng như các sở trường, năng khiếu của mỗi CBQL, GVNV đảm bảo hoạt động của nhà trường đạt kết quả cao nhất **[H1-1.5-02]**. Hàng năm, nhà trường đều có giáo viên tham gia hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp huyện và đều đạt giáo viên dạy giỏi, cụ thể: năm học 2018 - 2019 có 02 giáo viên được công nhận “Tổ trưởng chuyên môn giỏi” cấp huyện; năm học 2020 - 2021 có 01 giáo viên được công nhận “Giáo viên dạy giỏi” cấp huyện **[H1-1.2-02]**, **[H1-1.2-06]**, năm học 2022-2023 có 01 giáo viên đạt “Giáo viên dạy giỏi” cấp huyện và cấp tỉnh. Từ khi được thành lập đến nay, nhà trường 27 năm liền đạt danh hiệu tập thể LĐTT; trong đó có nhiều năm đạt tập thể Lao động xuất sắc được UBND huyện và UBND tỉnh tặng giấy khen, bằng khen **[H1-1.2-02].**

Nhằm phát huy quyền và lợi ích chính đáng của CB, GVNV hàng năm nhà trường kết hợp với Công đoàn tổ chức Hội nghị CBVC-NLĐ, lấy ý kiến đóng góp, biểu quyết các quy chế hoạt động, các tiêu chí thi đua của năm học mới. Mỗi đồng chí CBQL, GVNV trong nhà trường đều được đảm bảo đầy đủ quyền, lợi ích hợp pháp như lương và chế độ phụ cấp khác đúng theo quy định, tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên làm thêm giờ, tăng thu nhập. Thực hiện nghiêm túc, công khai quy định về quyền và nghĩa vụ trách nhiệm của nhà trường và giáo viên trong việc thực hiện các nhiệm vụ. Phối hợp với Công đoàn trường đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động, cho lo đời sống cho đoàn viên **[H1-1.7-02]**. Tạo điều kiện, khuyến khích cho giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao trình độ, tổ chức thăm quan học tập, tập huấn bồi dưỡng chuyên môn đầy đủ theo kế hoạch, nâng lương trước thời hạn cho những giáo viên có thành tích và đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở **[H1-1.7-03], [H1-1.4-08]**. Nhà trường làm tốt công tác quy hoạch, giới thiệu nguồn cán bộ quản lý, lựa chọn những đồng chí có đủ các tiêu chuẩn cấp trên quy định để giới thiệu vào nguồn theo đúng hướng dẫn **[H1-1.7-04]**. Bên cạnh đó nhân viên kế toán kiêm văn thư chưa được tham gia các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ văn thư.

**2. Điểm mạnh**

Hàng năm, nhà trường đã xây dựng đầy đủ các kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho CBQL, GV, NV. Tạo điều kiện, khuyến khích cho giáo viên, nhân viên tham gia học tập nâng cao trình độ, tổ chức thăm quan học tập, tập huấn bồi dưỡng chuyên môn đầy đủ theo kế hoạch. Căn cứ vào trình độ năng lực chuyên môn của từng CBQL, GV, NV… Hiệu trưởng nhà trường đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho đội ngũ CBQL, GV, NV đảm bảo cụ thể, rõ ràng, hợp lý, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của nhà trường, phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường. Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên đều được đảm bảo quyền lợi đúng theo quy định.

**3. Điểm yếu**

Nhân viên kế toán kiêm văn thư chưa được tham gia các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ văn thư.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học tiếp theo, nhà trường sẽ sắp xếp để nhân viên kế toán tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư để thực hiện nhiệm vụ tốt hơn.

 **5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 2.

**Tiêu chí 1.8. Quản lý các hoạt động giáo dục**

Mức 1:

*a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;*

*b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;*

*c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.*

Mức 2:

*Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.*

**1. Mô tả hiện trạng**

 Căn cứ Điều lệ trường mầm non; Chương trình giáo dục mầm non; Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học và điều kiện của địa phương, Lãnh đạo nhà trường cùng với các tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn và giáo viên cốt cán từng khối lớp thống nhất xây dựng kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch giáo dục các chủ đề bám sát vào kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục mầm non của Bộ GDĐT dưới sự chỉ đạo hướng dẫn của Phòng GDĐT huyện Gia Lộc. Các kế hoạch giáo dục của nhà trường đều phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế của địa phương, điều kiện của nhà trường và các nhóm lớp **[H1-1.7-03]**, **[H1-1.5-04]**.

Để đảm bảo cho toàn bộ các kế hoạch giáo dục được thực hiện một cách đầy đủ, hiệu quả Lãnh đạo nhà trường chỉ đạo các nhóm lớp xây dựng kế hoạch hoạt động của từng nhóm lớp theo tháng, học kì và năm học. Trong 2 năm học 2019 - 2020 và 2020 - 2021 do diễn biến của dịch bệnh Covid-19 nhà trường đã chỉ đạo giáo viên xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế và theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương và Phòng Giáo dục và Đào tạo Gia Lộc **[H1-1.5-03]**, **[H1-1.5-04]**.Tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm các nhóm, lớp xây dựng kế hoạch giáo dục theo từng chủ đề, theo tuần, theo ngày cụ thể. Vào cuối ngày, mỗi tháng và cuối các chủ đề, cuối giai đoạn giáo viên các nhóm/lớp đều đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu trong từng hoạt động giáo dục và gửi về Lãnh đạo nhà trường phê duyệt **[H1-1.5-03]**, **[H1-1.5-04]**. Vào đầu mỗi năm học, hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cho từng năm học **[H1-1.7-03]**, phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn đã đề ra các biện pháp chỉ đạo, xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ **[H1-1.8-01]**. Ngoài việc thực hiện kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ giáo viên, đánh giá các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục, Lãnh đạo nhà trường đã dự giờ đột xuất, dự giờ báo trước và kiểm tra nội bộ, kiểm tra bếp ăn bán trú, công tác vệ sinh phòng dịch…nhằm rà soát, đánh giá cũng như nâng cao ý thức, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ **[H1-1.4-05]**.Kết quả việc thực hiện các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ của mỗi giáo viên đều được đánh giá hàng tháng một cách rõ ràng và công khai **[H1-1.4-05]**.Tuy nhiên, một số giáo viên tuổi cao nên trong quá trình xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục còn chưa khoa học.

Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời. Hàng ngày, sau mỗi hoạt động giáo dục, giáo viên đều đánh giá trẻ qua từng hoạt động theo 3 tiêu chí tình trạng sức khỏe, thái độ hành vi và kiến thức kỹ năng **[H1-1.5-04]**. Vào cuối mỗi tháng cuối các chủ đề và cuối giai đoạn, giáo viên các nhóm/lớp đều đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu trong từng hoạt động giáo dục và gửi về Lãnh đạo nhà trường phê duyệt, đánh giá. Đối với những kế hoạch chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa có hiệu quả đều được Lãnh đạo nhà trường đánh giá điều chỉnh kịp thời **[H1-1.4-05]**. Cuối năm học 100% trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi đạt các mục tiêu, chỉ số trong Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi và bài tập khảo sát. 95% trẻ 4-5 tuổi, trẻ 3-4 tuổi, trẻ nhà trẻ đạt được mục tiêu cuối độ tuổi và bài tập khảo sát **[H1-1.8-02]**. Tất cả các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, rà soát, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đều mang lại kết quả và được các cấp đánh giá cao **[H1-1.8-03]**. Hàng năm, nhà trường đều được công nhận danh hiệu thi đua tập thể Lao động tiên tiến **[H1-1.2-01]**.

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế của địa phương và điều kiện của nhà trường. Tất cả các kế hoạch giáo dục của nhà trường, của nhóm lớp đều được đảm bảo thực hiện đầy đủ và có hiệu quả. Các loại kế hoạch giáo dục đều được Lãnh đạo nhà trường kiểm tra đánh giá, điều chỉnh kịp thời trước khi đưa về các nhóm lớp thực hiện. Công tác quản lý các hoạt động giáo dục của nhà trường được các cơ quan quản lý cấp trên đánh giá đạt hiệu quả tốt.

**3. Điểm yếu**

Còn một số giáo viên tuổi cao nên trong quá trình xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục còn chưa khoa học.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong hè 2023 và năm học 2023 - 2024, Lãnh đạo nhà trường kết hợp tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch và thực hiện bồi dưỡng cho giáo viên, nhất là những giáo viên tuổi cao thông qua các buổi tập huấn hè, qua các buổi chuyên đề, kiến tập và sinh hoạt chuyên môn trực tiếp tại trường về việc xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục. Trong những năm học tiếp theo nhà trường tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về cách xây dựng, tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khoẻ và giáo dục lấy trẻ làm trung tâm,…

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 2.

**Tiêu chí 1.9. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở**

Mức 1:

*a) CBQL,GVNV được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;*

*b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;*

*c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.*

Mức 2:

*Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở, nhà trường tổ chức cho toàn thể CBQL, GVNV đều được tham gia đóng góp ý kiến để xây dựng các kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường **[H1-1.9-01]**.Hàng tháng, hàng kỳ trong các buổi họp, các buổi sinh hoạt chung của nhà trường Lãnh đạo nhà trường đều tổ chức cho CBQL, GVNV được công khai tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến xây dựng nghị quyết, phối hợp nhà trường đề ra các biện pháp nhằm thực hiện các nhiệm vụ chung. Lãnh đạo nhà trường luôn lắng nghe ý kiến góp ý, tôn trọng ý kiến tập thể, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, lấy ý kiến đa số để quyết định những vấn đề quan trọng của nhà trường và kịp thời điều chỉnh những khuyết điểm còn tồn tại để rút kinh nghiệm chỉ đạo đạt hiệu quả cao hơn. Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường đều đảm bảo công khai, minh bạc, hiệu quả trước cuộc họp tập thể CBQL, GVNV **[H1-1.2-05]**, trong hội nghị cán bộ công chức, viên chức của trường **[H1-1.7-02]**,bằng nhiều hình thức khác nhau và tiến hành lấy ý kiến thảo luận đóng góp để hoàn thiện nội quy quy chế dân chủ của nhà trường. Tuy nhiên, còn một số ít giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến, trong các cuộc họp chưa đi sâu vào chuyên môn.

Trong 5 năm qua, nhà trường không xảy ra vụ việc khiếu nại, đơn thư tố cáo, phản ánh từ phụ huynh học sinh và quần chúng nhân dân. Nhà trường luôn nhận được sự tín nhiệm của các lãnh đạo địa phương, quần chúng nhân dân và phụ huynh học sinh trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ **[H1-1.9-02]**.

Mỗi năm học, nhà trường đều có báo cáo kết quả thực hiện quy chế dân chủ cơ sở tại hội nghị cán bộ viên chức **[H1-1.7-02]**.Trong các buổi sơ kết, tổng kết Lãnh đạo nhà trường cũng như Ban thanh tra nhân dân trường học đều có đánh giá về công tác thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường **[H1-1.3-02]**.

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ, phát huy tính dân chủ trong toàn thể CBQL, GV, NV và người lao động; các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai minh bạch hiệu quả.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của lãnh đạo địa phương, tín nhiệm của quần chúng nhân dân, sự tin tưởng của phụ huynh học sinh. Trong 5 năm qua nhà trường không xảy ra tình trạng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nào từ phía nhân dân và phụ huynh học sinh.

Hàng năm, nhà trường đều có báo cáo việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường về các cấp.

**3. Điểm yếu**

Còn một số ít giáo viên, nhân viên trong nhà trường chưa mạnh dạn tham gia, thảo luận, đóng góp ý kiến, trong các cuộc họp.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong những năm học tới, nhà trường khuyến khích, tạo điều kiện cơ hội cho mỗi CBQL, GV, NV và người lao động tự tin và mạnh dạn hơn trong công tác tham mưu, đóng góp ý kiến xây dựng và thực hiện quy chế trong nhà trường nhằm phát huy quyền làm chủ trong mọi hoạt động; tự học tự bồi dưỡng để nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác tự phê bình và phê bình.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 2.

**Tiêu chí 1.10. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học**

Mức 1:

*a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn, phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho trẻ được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;*

*b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường;*

*c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.*

Mức 2:

*a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng, chống thảm họa thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;*

*b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Trong 5 năm trở lại đây, nhà trường đã tiến hành xây dựng các kế hoạch, đề ra các phương án và đăng ký với cơ quan chức năng về việc đảm bảo an ninh trật tự an toàn trường học, xây dựng kế hoạch trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích **[H1-1.10-01]**,**[H1-1.10-02]** chỉ đạo các lớp xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn cho trẻ và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm của từng tháng/năm học **[H1-1.5-03]**, đưa nội dung giáo dục trẻ biết cách phòng tránh các tai nạn thương tích vào trong kế hoạch giáo dục, quan tâm và không để xảy ra mất an toàn đối với trẻ **[H1-1.5-04]**, Xây dựng kế hoạch phòng cháy, chữa cháy **[H1-1.10-03]**;kế hoạch phòng chống dịch bệnh và chỉ đạo giáo viên kiêm nhiệm công tác y tế xây dựng viết bài tuyên truyền phòng chống dịch bệnh đặc biệt chú trọng đến việc tuyên truyền GVNV, phụ huynh cùng chung tay phòng chống dịch Covid-19, có kế hoạch và các phương án phòng chống dịch bệnh cụ thể **[H1-1.10-04]**,trang bị đầy đủ đồ dùng, dụng cụ và cơ chế thuốc để sơ cấp cứu kịp thời cho trẻ **[H1-1.10-04].** Xây dựng kế hoạch công tác y tế, phòng chống tai nạn thương tích, bạo hành và tệ nạn xã hội; Xây dựng kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm, chỉ đạo các lớp xây dựng kế hoạch phòng, chống và đề ra những biện pháp can thiệp với những trẻ suy dinh dưỡng **[H1-1.10-04].** Bên cạnh đó, nhà trường cũng luôn coi trọng công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho bếp ăn bán trú: Xây dựng bếp ăn một chiều đảm bảo khoa học, ký kết hợp đồng cung cấp thực phẩm rõ nguồn gốc, đảm bảo tươi, ngon và sạch. Trung tâm y tế huyện Gia Lộc và Chi cục VSATTP về kiểm tra và cấp giấy chứng nhận VSATTP cho nhân viên nuôi **[H1-1.10-05]**.Trong 5 năm qua, nhà trường không để xảy ra trường hợp ngộ độc thực phẩm **[H1-1.2-06]**. Tuy nhiên, kế hoạch tập huấn cho giáo viên về phòng chống cháy nổ, phòng chống thảm họa thiên tai chưa có chiều sâu.

Nhà trường luôn lắng nghe các ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể, của quần chúng nhân dân và phụ huynh học sinh phản ánh về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Thông qua hòm thư góp ý, thông qua việc thiết lập nhóm Zalo của trường để kịp thời tiếp nhận các thông tin phản ánh của phụ huynh và quần chúng nhân dân. Nhà trường thường xuyên kiểm tra, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến các hành vi bạo lực học đường, an ninh trật tự, có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. Nhà trường luôn quan tâm đến công tác đảm bảo an toàn cho CBQL, GVNV và học sinh. Trong những năm qua, nhà trường không xảy ra hiện tượng bạo lực học đường. Nhiều năm học, nhà trường được công nhận là cơ quan an toàn về an ninh trật tự, trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích **[H1-1.10-01]**.

Trong 5 năm qua nhà trường không xảy ra hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo hành đối với trẻ, không có hiện tượng vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường, luôn đối xử công bằng tôn trọng yêu thương và quý mến trẻ **[H1-1.2-06]**.

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có các phương án đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm; phòng, chống tai nạn thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống tệ nạn xã hội và bạo lực trong nhà trường; đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ và cán bộ giáo viên, nhân viên; Trong những năm qua, không xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích, dịch bệnh.

Nhà trường thiết lập hòm thư góp ý, lập các nhóm Zalo để nắm bắt và xử lý kịp thời các thông tin, kiến nghị, đề xuất của toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Trong 5 năm qua nhà trường không xảy ra hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo hành đối với trẻ, không có hiện tượng vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường luôn đối xử công bằng tôn trọng yêu thương và quý mến trẻ.

**3. Điểm yếu**

Kế hoạch tập huấn cho giáo viên về phòng chống cháy nổ, phòng chống thảm họa thiên tai còn mờ nhạt, chưa có chiều sâu.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong những năm học tiếp theo, Lãnh đạo nhà trường sẽ xây dựng kế hoạch cử giáo viên đi tập huấn và tổ chức tập huấn cho giáo viên về phòng chống cháy nổ, phòng chống thảm họa thiên tai.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 2

**Kết luận về tiêu chuẩn 1**:

**\* Điểm mạnh**:

Nhà trường đã xây dựng và đưa ra các giải pháp thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường một cách phù hợp. Nhà trường có đủ các hội đồng, Chi bộ Đảng, các tổ chức, đoàn thể, hiệu trưởng, hiệu phó và các tổ chuyên môn đảm bảo cơ cấu tổ chức theo quy định, hoạt động hiệu quả, nhà trường tích cực chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức tốt các chuyên đề, hội thảo; đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp sinh hoạt tổ chuyên môn nhất là hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài giảng, các buổi sinh hoạt chuyên môn thiết thực hiệu quả. Trong các năm học, nhà trường có từ 13 đến 14 nhóm lớp, các nhóm lớp được phân chia đúng độ tuổi, số lượng trẻ trên mỗi lớp đúng theo định biên quy định. Thực hiện quản lý các hoạt động giáo dục, quản lý trẻ, tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm, quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định. Các cháu đến trường được tổ chức học 2 buổi/ngày theo chương trình GDMN, khi trẻ tạm dừng đến trường thông qua các kênh mạng xã hội của trường, của lớp giáo viên chia sẻ và hướng dẫn phụ huynh chăm sóc giáo dục rèn kỹ năng cho trẻ tại nhà đạt hiệu quả, duy trì số trẻ ăn bán trú tại trường đạt 100%. Công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường được thực hiện đầy đủ, khoa học và hiệu quả. Quản lý, bồi dưỡng, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đúng sở trường, năng lực. Cán bộ quản lý, giáo viên trong trường đã xây dựng và tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả phù hợp với thực tế của nhà trường. Trong 5 năm nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, toàn thể CBQL, GVNV được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến trên tinh thần hợp tác, tôn trọng, lắng nghe, chia sẻ, phát huy quyền làm chủ của CBQL, GVNV trong mọi hoạt động của nhà trường. Nhà trường có các phương án và đảm bảo tốt công tác an ninh trật tự, an toàn trường học. Nhà trường thiết lập hòm thư góp ý, nhóm facebook, Zalo và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý kịp thời các thông tin phản ánh của phụ huynh học sinh và quần chúng nhân dân. Thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn cho CBQL, GVNV và học sinh trong trường.

 **\* Điểm yếu**

Nhà trường chưa công khai phương hướng chiến lược trên cổng thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Gia Lộc.

Một số thành viên Hội đồng trường chưa có nhiều ý kiến tham gia xây dựng các biện pháp tổ chức thực hiện kế hoạch chăm sóc, giáo dục của nhà trường.

Công tác phối hợp tuyên truyền giáo dục thực hiện chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình đạt hiệu quả chưa cao.

 Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính đôi khi chưa kịp thời.

- **Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn: 10 tiêu chí**.

- **Số lượng tiêu chí đạt Mức 1: 10/10 tiêu chí.**

- **Số lượng tiêu chí đạt Mức 2: 10/10 tiêu chí.**

- **Số lượng tiêu chí đạt Mức 3: 5/5 tiêu chí.**

**2. Tiêu chuẩn 2**: **Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

Hiện tại, nhà trường có 01 hiệu trưởng, 02 phó hiệu trưởng đạt tiêu chuẩn theo quy định của Điều lệ trường mầm non. Trong 05 năm liên tiếp tính đến hiện nay đều được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng và phó hiệu trưởng ở mức tốt. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định và có chứng chỉ. Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng đã có bằng trung cấp chính trị theo quy định, có uy tín về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, chuyên môn, nghiệp vụ, có năng lực tổ chức, quản lý nhà trường, được giáo viên nhân viên trong trường tín nhiệm.

Về số lượng đội ngũ giáo viên có đủ giáo viên theo quy định của Điều lệ trường mầm non. 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm hiện tại tỷ lệ giáo viên trên chuẩn của nhà trường được duy trì. Năm học 2022 - 2023 có 92,6% giáo viên trên chuẩn theo quy định về trình độ đào tạo. Hàng năm tất cả các giáo viên đều được đánh giá chuẩn nghề nghiệp có trên 92,6% giáo viên đạt chuẩn ở mức khá trở lên. Trong nhiều năm học, không có giáo viên nào vi phạm về phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.

Về đội ngũ nhân viên: Nhà trường có 01 nhân viên chuyên trách (kế toán) và 05 nhân viên không chuyên trách (02 bảo vệ; 03 cô nuôi dưỡng). Tất cả các nhân viên đều thực hiện tốt nhiệm vụ được giao theo kế hoạch và sự phân công của hiệu trưởng phù hợp với công việc, hợp lý theo năng lực, có trình độ đáp ứng được vị trí việc làm. Hàng năm, được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm. Đội ngũ nhân viên có trình độ, năng lực, nhiệt tình nên luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và không có nhân viên vi phạm về quy chế làm việc.

**Tiêu chí 2.1. Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng**

Mức 1:

*a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;*

*b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;*

*c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.*

Mức 2:

*a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;*

 *b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.*

Mức 3:

*Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Trường mầm non Gia Khánh là trường hạng I, có đủ số lượng cán bộ quản lý gồm 01 hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng. Đồng chí Hiệu trưởng Nguyễn Thị Lý có thời gian công tác liên tục trong ngành giáo dục là 26 năm, trong đó có 18 năm là cán bộ quản lý; được bổ nhiệm chức danh Hiệu trưởng trường MN Gia Khánh theo Quyết định số 1698/QĐ-UBND, ngày 29/7/2021 của Chủ tịch UBND huyện Gia Lộc. Đồng chí Đặng Thị Liêm có thời gian công tác liên tục 28 năm, được bổ nhiệm lại làm phó Hiệu trưởng theo quyết định số 348/QĐ-UBND, ngày 15/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Gia Lộc. Đồng chí Nguyễn Thị Hoa Chi có thời gian công tác liên tục 20 năm, được bổ nhiệm lại làm Phó hiệu trưởng theo quyết định số 347/QĐ-UBND, ngày 15/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện Gia Lộc. Cả 3 đồng chí đều có bằng Đại học sư phạm mầm non; có chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định, có đủ sức khỏe để hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao **[H1-1.4-01]**.

Hàng năm, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đều được tập thể nhà trường và Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Gia Lộc nhận xét đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo quy định. Cụ thể từ năm học 2018-2019 đến năm học 2021-2022 đồng chí Hiệu trưởng được Phòng GD&ĐT xếp loại tốt; các đồng chí Phó hiệu trưởng được tập thể sư phạm nhận xét xếp loại tốt **[H1-1.4-01]**, **[H2-2.1-01]**.Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng nhiều năm được chủ tịch UBND huyện tặng danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm học **[H1-1.4-01].**

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định và có chứng chỉ nghiệp vụ quản lý. Cả 3 đồng chí CBQL đã có bằng trung cấp lý luận chính trị, chứng chỉ chuyên viên, chứng chỉ lớp cán bộ cấp phòng **[H1-1.4-01]**.Hàng năm các đồng chí đều được giáo viên, nhân viên trong trường nhận xét, đánh giá cao về uy tín, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực tổ chức, quản lý nhà trường, được giáo viên nhân viên tín nhiệm thể hiện qua các đợt lấy phiếu tín nhiệm lại các đồng chí đều được giáo viên và nhân viên tham gia ý kiến và bỏ phiếu tín nhiệm với kết quả tỷ lệ đạt rất cao. Trong 5 năm liền tính đến thời điểm đánh giá hiệu trưởng được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt*,* đạt CBQL giỏi trong hội thi CBQL giỏi cấp huyện (năm học 2009-2010, 2014-2015) là cộng tác viên thanh tra giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Dương từ năm 2009 đến nay **[H1-1.4-01]**, **[H1-1.7-04]**.

**2. Điểm mạnh**

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng có trình độ trên chuẩn, có phẩm chất chính trị tốt, có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng, linh hoạt sáng tạo trong công tác, được tập thể Hội đồng sư phạm tín nhiệm. Hằng năm đều được đánh giá chuẩn hiệu trưởng xếp loại tốt, đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục, lý luận chính trị theo quy định và có chứng chỉ, tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng của Vụ Giáo dục mầm non, Sở GDĐT, Phòng GDĐT tổ chức. Trong 5 năm liền tính đến thời điểm đánh giá hiệu trưởng được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt. Nhiều năm hiệu trưởng đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ năm học.

**3. Điểm yếu**

Cán bộ quản lý chưa tham gia nhiều các lớp bồi dưỡng về ngoại ngữ.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2022 - 2023 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục tạo điều kiện về thời gian để cán bộ quản lý tham gia các lớp bồi dưỡng về sử dụng ngoại ngữ.

**5. Tự đánh giá tiêu chí:** Đạt Mức 3

**Tiêu chí 2.2**. **Đối với giáo viên**

Mức 1:

*a) Có đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quy định;*

*b)100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;*

*c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.*

Mức 2:

*a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;*

*c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.*

Mức 3

*a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%.*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.*

**1. Mô tả hiện trạng**

 Trường Mầm non Gia Khánh hiện tại có tổng số 27 giáo viên/14 nhóm, lớp. Năm học 2018 - 2019 trường có 27 giáo viên/15 lớp, trung bình 1,8 giáo viên/lớp. Năm học 2019 - 2020 trường có 26 giáo viên/13 lớp, trung bình 2 giáo viên/lớp. Năm học 2020 - 2021 trường có 26 giáo viên/13 lớp, trung bình 2 giáo viên/lớp. Năm học 2021 - 2022 trường có 27 giáo viên/13 lớp, trung bình 2,07 giáo viên/lớp. Số giáo viên từng năm học đủ về số lượng theo chỉ tiêu biên chế được giao và đảm bảo về cơ cấu. **[H1-1.5-02]**.

Hàng năm nhà trường có 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo. Số giáo viên được đào tạo nâng chuẩn được duy trì ổn định và tăng dần phù hợp với cơ cấu theo quy định của Điều lệ trường Mầm non. Năm học 2022 – 2023, nhà trường có 25/27 giáo viên đạt trình độ Đại học sư phạm mầm non chiếm tỷ lệ 92,6%; 02 giáo viên có trình độ cao đẳng, chiếm tỷ lệ 7,4% **[H2-2.2-01]**.

Hàng năm, giáo viên của trường đều được đánh giá theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Tính từ năm học 2018 - 2019 đến nay có từ 92,6% đến 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá trở lên, trong đó tỷ lệ tốt từ 30% trở lên cụ thể: Năm học 2018 - 2019 tổng số giáo viên được đánh giá: 27/27 người đạt 100%, trong đó: xếp loại tốt: 8/27 người đạt 29,6%; xếp loại khá: 18/27 người đạt 66,7%, xếp loại đạt 1/27 đạt 3,7%. Năm học 2019 - 2020 tổng số giáo viên tự đánh giá: 26/26 đạt 100%, trong đó: xếp loại tốt: 10/26 người đạt 38,5%; xếp loại khá 16/26 người đạt 61,5%. Năm học 2020 - 2021 tổng số giáo viên được đánh giá: 26/26 người đạt 100%, trong đó: xếp loại tốt: 11/26 người đạt 42,3%; xếp loại khá 13/26 người đạt 50%; xếp loại đạt 2/26 đạt 7,7%. Năm học 2021 - 2022 tổng số giáo viên được đánh giá: 26/26 người đạt 100%, trong đó: xếp loại tốt: 20/26 người đạt 76,9%; xếp loại khá 5/26 người đạt 19,2%, xếp loại đạt 1/26 đạt 3,8%. Với đội ngũ giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp hàng năm cao điều đó khẳng định năng lực và trình độ đội ngũ giáo viên của nhà trường rất vững vàng và có chiều sâu **[H2-2.2-02]**. Tập thể giáo viên nhà trường luôn thực hiện tốt các quy chế, quy định của ngành cũng như cấp trên đề ra, nên trong 05 năm liên tiếp không có giáo viên vi phạm các quy chế, quy định phải nhận các hình thức kỷ luật từ cảnh cáo trở lên. **[H1-1.2-06]**.Tuy nhiên việc đánh giá về khả năng ứng dụng ngoại ngữ và tin học trong quá trình giảng dạy của một số giáo viên còn lỏng tay.

**2. Điểm mạnh**

 Nhà trường có đội ngũ giáo viên đảm bảo đủ định biên giáo viên trên lớp và theo biên chế được giao. Trình độ giáo viên đạt trên chuẩn cao 92,6%. Hàng năm trung bình có trên 92,6% giáo viên được xếp loại chuẩn nghề nghiệp ở mức khá trở lên, trong đó: xếp loại tốt là 30% trở lên, không có giáo viên yếu kém. Trong 05 năm liên tiếp không có giáo viên vi phạm các quy chế, quy định phải nhận các hình thức kỷ luật từ cảnh cáo trở lên.

**3. Điểm yếu**

 Việc đánh giá chuẩn nghề nghiệp của một vài giáo viên còn chưa sát, lỏng tay khi tự đánh giá, xếp loại về khả năng ứng dụng ngoại ngữ và tin học trong quá trình giảng dạy.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Nhà trường động viên và tạo điều kiện cho giáo viên có trình độ Cao đẳng đăng ký theo học trình độ Đại học sư phạm theo hình thức vừa học vừa làm để nâng trình độ đạt trên chuẩn. Dự kiến cuối năm học 2024-2025, nhà trường hoàn thành chỉ tiêu đạt trên chuẩn chiếm 100%.

Năm học 2023 - 2024, nhà trường tiếp tục cử giáo viên bồi dưỡng về tin học và ngoại ngữ để nâng cao khả năng ứng dụng cho giáo viên trong quá trình giảng dạy.

**5. Tự đánh giá tiêu chí**:Đạt Mức 3.

**Tiêu chí 2.3**. **Đối với nhân viên**

Mức 1:

*a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;*

*b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;*

*c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.*

Mức 2:

*a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.*

Mức 3:

*a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm.*

*b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Nhà trường có 01 nhân viên kế toán được giao nhiệm vụ kế toán trường học và kiêm nhiệm công tác văn thư lưu trữ. 01 giáo viên được phân công kiêm nhiệm công tác y tế trường học. Ngoài ra, trường còn có 05 nhân viên không chuyên trách gồm 02 nhân viên bảo vệ và 03 nhân viên làm nhiệm vụ nuôi dưỡng **[H2-2.3-01]**. Số lượng nhân viên, giáo viên kiêm nhiệm đều đảm bảo theo quy định.

 Nhân viên của nhà trường có trình độ chuẩn theo quy định. Nhân viên kế toán có bằng Đại học kế toán. Giáo viên kiêm nhiệm công tác y tế đã được tập huấn công tác y tế trường học. 3/3 cô nuôi dưỡng có trình độ sơ cấp nấu ăn, 3/3 có chứng chỉ tập huấn VSATTP. Hàng năm, các nhân viên và giáo viên kiêm nhiệm đều được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ phù hợp theo vị trí việc làm **[H2-2.3-01]**.Nhân viên và giáo viên kiêm nhiệm được sắp xếp công việc phù hợp với năng lực, trình độ đào tạo **[H1-1.5-02]**. Tuy nhiên, do cơ cấu tổ chức nhân viên kế toán phải kiêm công tác văn thư, giáo viên kiêm nhiệm công tác y tế nên đôi khi nhà trường chưa sắp xếp được thời gian hợp lý cho công tác kiêm nhiệm.

Trong những năm qua, đội ngũ nhân viên luôn hoàn thành tốt chất lượng và khối lượng công việc được giao. Đội ngũ nhân viên được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định. Trong 05 năm qua không có nhân viên vi phạm quy chế, quy định bị kỷ luật, khiển trách **[H1.1.2.06].**

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đội ngũ nhân viên được đào tạo đúng vị trí việc làm. Đội ngũ nhân viên nhiệt tình, trách nhiệm ham học hỏi, tích cực tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, luôn hoàn thành tốt mọi công việc, nhiệm vụ được giao.

**3. Điểm yếu**

Do cơ cấu tổ chức nhân viên kế toán kiêm văn thư, một giáo viên kiêm y tế không có giáo viên chuyên trách, mặt khác nhà trường chưa sắp xếp được quỹ thời gian hợp lý cho công tác kiêm nhiệm nên ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2023 - 2024 và những năm tiếp theo, nhà trường sẽ xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư cho nhân viên kế toán. Nhà trường sẽ sắp xếp quỹ thời gian hợp lý cho công tác kiêm nhiệm để các nhân viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

**5. Tự đánh giá tiêu chí:** Đạt Mức 3

**Kết luận về tiêu chuẩn 2**:

 **\* Điểm mạnh**:

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng có trình độ trên chuẩn, có phẩm chất chính trị tốt, có trình độ chuyên môn, năng lực quản lý vững vàng, linh hoạt trong công tác được tập thể Hội đồng sư phạm tín nhiệm. Hằng năm đều được đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng xếp loại tốt. Nhà trường có đội ngũ giáo viên đảm bảo đủ định biên giáo viên trên lớp và theo biên chế được giao. Hàng năm có 92,6% giáo viên được xếp loại chuẩn nghề nghiệp ở mức khá trở lên, không có giáo viên yếu kém và không có giáo viên nào vi phạm bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên. Đội ngũ nhân viên được đào tạo đúng vị trí việc làm, nhiệt tình, trách nhiệm và luôn hoàn thành tốt mọi công việc, nhiệm vụ được giao.

**\* Điểm yếu**

 Nhiệm vụ kiêm nhiệm của nhân viên kế toán kiêm văn thư, giáo viên kiêm y tế còn hạn chế do nhà trường chưa sắp xếp được quỹ thời gian phù hợp cho công tác kiêm nhiệm.

- Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn: 03 tiêu chí.

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 1: 3/3 tiêu chí.

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 2: 3/3 tiêu chí.

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 3: 3/3 tiêu chí.

**3. Tiêu chuẩn 3**. **Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

 Trường Mầm non Gia Khánh được xây dựng tại 2 điểm trung tâm của xã Gia Khánh và thôn Cao Dương thuận tiện cho trẻ đến trường. Quy mô 02 điểm/trường theo hướng dẫn chuẩn hoá gồm có 14 phòng học được xây dựng kiên cố cao tầng, diện tích khuôn viên đảm bảo thoáng mát, môi trường xanh, sạch, an toàn và thân thiện.

 Nhà trường có đủ các phòng hành chính; phòng sinh hoạt chung; phòng giáo dục nghệ thuật; phòng tin học và tiếng anh; phòng giáo dục thể chất; phòng hoạt động STEAM, bếp ăn,...khu vực bếp được xây dựng theo quy trình vận hành một chiều, đồ dùng trang thiết bị nhà bếp đầy đủ, ngăn nắp và thuận tiện khi sử dụng. Hàng năm nhà trường luôn quan tâm đến công tác bổ sung đồ dùng trang thiết bị và làm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ trải nghiệm. Vì vậy, ngay từ những tháng hè nhà trường đã có kế hoạch chỉ đạo giáo viên tích cực làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ những nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương và phụ huynh học sinh ủng hộ. Từ sự năng động sáng tạo khéo léo của đội ngũ giáo viên nên đã làm được rất nhiều đồ dùng, đồ chơi phục vụ các hoạt động của trẻ nhất là các hoạt động trải nghiệm và ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến, các loại đồ dùng, đồ chơi đều mang tính thẩm mỹ, an toàn hiệu quả và mang tính giáo dục cao.

 Bên cạnh các phòng sinh hoạt chung của trẻ có nhà vệ sinh sử dụng thuận tiện, an toàn và hiệu quả. Công trình nước sạch phục vụ sinh hoạt đầy đủ đảm bảo an toàn vệ sinh. Thiết bị đồ dùng, đồ chơi phong phú, đa dạng, sân trường đã có hệ thống cây xanh, cây bóng mát, khu vui chơi trải nghiệm của trẻ thường xuyên được vệ sinh sạch sẽ và bảo đảm an toàn khi trẻ vui chơi.

**Tiêu chí 3.1**. **Diện tích, khuôn viên và sân vườn**

Mức 1:

*a) Diện tích khu đất xây dựng hoặc diện tích sàn xây dựng bình quân tối thiểu cho một trẻ đảm bảo theo quy định;*

*b) Có cổng, biển tên trường, tường hoặc hàng rào bao quanh; khuôn viên đảm bảo vệ sinh, phù hợp cảnh quan, môi trường thân thiện và an toàn cho trẻ;*

*c) Có sân chơi, hiên chơi, hành lang của nhóm, lớp; sân chơi chung; sân chơi - cây xanh bố trí phù hợp với điều kiện của nhà trường, an toàn, đảm bảo cho tất cả trẻ được sử dụng.*

Mức 2:

*a) Diện tích xây dựng công trình và diện tích sân vườn đảm bảo theo quy định;*

*b) Khuôn viên có tường bao ngăn cách với bên ngoài; có sân chơi của nhóm, lớp; có nhiều cây xanh tạo bóng mát sân trường, thường xuyên được chăm sóc, cắt tỉa đẹp; có vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, bảo vệ và tạo cơ hội cho trẻ khám phá, học tập;*

*c) Khu vực trẻ chơi có đủ thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo quy định; có rào chắn an toàn ngăn cách với ao, hồ (nếu có).*

Mức 3

*Sân vườn có khu vực riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động, có đủ các loại thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và có bổ sung thiết bị đồ chơi ngoài Danh mục phù hợp với thực tế, đảm bảo an toàn cho trẻ.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Trường Mầm non Gia Khánh có diện tích khu đất xây dựng bình quân tối thiểu cho một trẻ đảm bảo theo quy định*.* Khuôn viên rộng, thoáng mát với tổng diện tích đất 7.893,2m2, diện tích đất bình quân là 25,5 m2/trẻ, được chia thành hai điểm trường. Điểm trường Trung tâm diện tích đất 6.013,2 m2, điểm trường Cao Dương diện tích đất là 1.888 m2 **[H3-3.1-01]**. Diện tích xây dựng công trình và diện tích sân vườn của nhà trường hiện nay đảm bảo theo đúng quy định Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 3907: 2011 về yêu cầu thiết kế trường mầm non cụ thể: Diện tích xây dựng công trình điểm trường Trung tâm là 1.357m2, bình quân 5,97m2/trẻ; Diện tích xây dựng công trình điểm trường Cao Dương là 343,35m2, bình quân 4,19m2/trẻ. Tổng diện tích đất xây dựng khoảng 1.700,35 m2. Diện tích sân, vườn khoảng 6.192,85 m2 đảm bảo theo quy định **[H3-3.1-02]**;

Khuôn viên nhà trường có tường bao ngăn cách với bên ngoài được xây dựng kiên cố, quét vôi ve sạch đẹp, có gắn các biểu bảng để tuyên truyền tới cha mẹ học sinh, đảm bảo an toàn cho trẻ **[H3-3.1-02]**. Sân chơi được thiết kế phù hợp với khuôn viên, nát gạch bằng phẳng, sân chơi không bị rêu trơn trượt, đã có hàng cây ăn quả và cây bóng mát, cây hoa cây cảnh thường xuyên được cắt tỉa đẹp, để trẻ vui chơi, đảm bảo an toàn khi trẻ thực hiện các hoạt động ngoài trời, có khu vực riêng thuận tiện trong việc thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động, phát triển trí tuệ. Có vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, bảo vệ được phân chia theo từng lớp và tạo cơ hội cho trẻ khám phá, học tập hàng ngày **[H3-3.1-03]**.

 Sân chơi có đủ các trang thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo đúng danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành, có bộ đồ chơi phát triển thể chất, có mái che và bóng cây che mát đảm bảo cho trẻ vui chơi hàng ngày. Có các khu vưc cho trẻ trải nghiệm: Góc chợ quê, thư viện xanh, vườn cổ tích, vườn rau, sân bóng… **[H1-1.4-07], [H3-3.1-03]**.Tuy nhiên, điểm trường Cao Dương diện tích xây dựng chưa được rộng, sân chơi chưa có nhiều cây xanh bóng mát, chưa có vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, bảo vệ và tạo cơ hội cho trẻ khám phá, học tập.

**2. Điểm mạnh**

 Trường có diện tích khu đất xây dựng bình quân tối thiểu cho một trẻ đảm bảo theo quy. Khuôn viên nhà trường rộng rãi, có tường bao quanh, bố trí phù hợp tạo cảnh quan môi trường xanh an toàn thân thiện, cho trẻ. Sân chơi có đủ các trang thiết bị và đồ chơi ngoài trời và khu vui chơi phát triển thể chất, trải nghiệm có mái che, được thiết kế quy mô rộng rãi, thoáng mát, sân chơi không bị rêu trơn trượt đảm bảo cho hoạt động giáo dục. Sân trường trồng nhiều cây xanh, cây cảnh, cây hoa và tạo cảnh quan sinh động, đẹp mắt.

**3. Điểm yếu**

Điểm trường Cao Dương cây xanh bóng mát chưa phong phú, chưa có vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, bảo vệ và tạo cơ hội cho trẻ khám phá, học tập.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Nhà trường tích cực tạo vườn cây cho bé, tận dụng các khu vực trên sân đặt các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh tại điểm trường Cao Dương.

 **5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 3

**Tiêu chí 3.2**. **Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập**

Mức 1:

*a) Số phòng của các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo tương ứng với số nhóm, lớp theo độ tuổi;*

*b) Có phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ (có thể dùng phòng sinh hoạt chung làm phòng ngủ đối với lớp mẫu giáo); có phòng để tổ chức hoạt động giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu tối thiểu hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ;*

*c) Có hệ thống đèn, hệ thống quạt (ở nơi có điện); có tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.*

Mức 2:

*a) Phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ, phòng giáo dục thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng đảm bảo đạt chuẩn theo quy định;*

*b) Hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu đảm bảo đủ theo quy định, được sắp xếp hợp lý, an toàn, thuận tiện khi sử dụng.*

Mức 3:

*Có phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học và âm nhạc.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Năm học 2022-2023 nhà trường có tổng 14 phòng học, đủ cho 14 nhóm lớp, trong đó: có 01 phòng cho nhóm trẻ 13-24 tháng; 03 phòng học cho 03 nhóm trẻ 24-36 tháng; 10 phòng học cho 10 lớp mẫu giáo **[H1-1.5-03]**.

Đảm bảo mỗi nhóm/lớp có một phòng sinh hoạt chung để tổ chức các hoạt động học, chơi và ăn ngủ. Các phòng sinh hoạt chung đều có hiên chơi phía trước và sau, có kho để chứa đồ dùng, đồ chơi phục vụ sinh hoạt và học tập của trẻ. Nhà trường đã bố trí, sắp xếp được 01 phòng giáo dục thể chất 65m2  cho trẻ hoạt động hàng ngày tại điểm trường Trung tâm, 02 phòng giáo dục nghệ thuật với diện tích là 60 m2 và 30m2; 01 phòng Tiếng Anh - Tin học với diện tích 95m2 nhằm cho trẻ làm quen với ngoại ngữ và các thao tác đơn giản khi sử dụng máy tính; 01 phòng hoạt động STEAM với diện tích 95m2 **[H3-3.1-02]**. Tuy nhiên phần mềm máy tính cho trẻ khai thác còn hạn chế.

Các phòng học đều có hệ thống làm mát cho trẻ sinh hoạt mùa hè có đủ quạt trần, quạt hơi nước, đèn thắp sáng lắp đặt theo trình tự đảm bảo độ sáng và thoáng mát cho trẻ hoạt động. Tất cả các nhóm, lớp được trang bị ti vi, bảng biểu trang trí; bảng lớp, bàn ghế, giường, chăn, xốp trải nền đầy đủ, tủ đựng hồ sơ, giá học liệu, giá đựng đồ chơi, tài liệu, thiết bị dạy học ở các góc cho giáo viên và trẻ, được sắp xếp gọn gàng, hợp lý, thuận tiện khi sử dụng. Có hệ thống Camera để giám sát **[H1-1.5-03]**, **[H1-1.4-07]**.

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đủ các phòng học và phòng chức năng theo quy định. Các phòng sinh hoạt chung đều đảm bảo diện tích, khang trang, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, có đủ ánh sáng cho trẻ tham gia các hoạt động vui chơi như ăn, ngủ, vệ sinh. Trong phòng được trang bị đầy đủ các đồ dùng, thiết bị dạy học như ti vi, bàn, ghế, tủ, giá để học liệu, tranh ảnh, đồ dùng trang trí đẹp mắt phù hợp với chủ đề giáo dục và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và thu hút trẻ hứng thú đến lớp.

**3. Điểm yếu**

Phần mềm máy tính cho trẻ khai thác còn hạn chế.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Nhà trường tích cực khai thác các phần mềm miễn phí trên mạng và bố trí kinh phí mua một số phần mềm cho trẻ sử dụng.

 **5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

 **Tiêu chí 3**.**3**. **Khối phòng hành chính - quản trị**

Mức 1:

*a) Có các loại phòng theo quy định;*

*b) Có trang thiết bị tối thiểu tại các phòng;*

*c) Khu để xe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự.*

Mức 2:

*a) Đảm bảo diện tích theo quy định;*

*b) Khu để xe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có mái che đảm bảo an toàn, tiện lợi.*

Mức 3:

*Có đủ các phòng, đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non.*

**1. Mô tả hiện trạng**

 Nhà trường có các phòng đảm bảo theo quy định, bao gồm: 01 phòng hiệu trưởng 18m2, 02 phòng phó hiệu trưởng 18m2/phòng; 01 phòng nhân viên kế toán 18m2; 01 phòng y tế 18m2; 01 phòng tiếp công dân 18m2; 01 phòng thư viện dành cho giáo viên nhân viên, 02 phòng bảo vệ 20m2, phòng hội trường 60m2. Các phòng đảm bảo theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 3907: 2011 về yêu cầu thiết kế trường mầm non **[H3-3**.**3-02]**.

Các phòng có đầy đủ các phương tiện làm việc và bàn ghế để tiếp khách, tủ đựng đồ dùng, phòng y tế có các thiết bị y tế cần thiết như: cặp nhiệt độ, tai nghe, bông gạc, một số loại thuốc thông dụng, nước sát khuẩn, …sổ sức khoẻ, biểu đồ quần thể, có tranh ảnh tuyên truyền chăm sóc sức khoẻ, phòng bệnh cho trẻ, có sổ theo dõi khám sức khoẻ định kỳ cho trẻ. Văn phòng trường có bàn ghế đầy đủ cho tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên khi sinh hoạt, họp, có đầy đủ các thiết bị và là nơi lưu giữ những hình ảnh tư liệu, giấy khen, bằng khen. Các bảng biểu theo quy định như: Bảng theo dõi sĩ số học sinh, bảng theo dõi xếp loại thi đua, bảng hệ thống tổ chức trong nhà trường. Phòng thư viện là nơi lưu giữ hồ sơ, sổ sách những năm học trước và tài liệu, sách để giáo viên nghiên cứu thực hiện Chương trình giáo dục mầm non **[H1-1.4-07]**.Tuy nhiên, văn phòng trường chưa lưu giữ được nhiều tư liệu qua các thời kỳ.

Mỗi điểm trường có 01 khu lán xe để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường với diện tích 60 m2; có mái che đảm bảo an toàn **[H3-3**.**3-02]**\*.

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đủ các phòng hành chính đảm bảo đủ diện tích theo quy định, các phòng được trang bị đầy đủ bàn ghế, máy vi tính và các phương tiện làm việc, có tủ đựng hồ sơ sổ sách, các bảng biểu theo quy định. Phòng y tế, có tủ y tế với đầy đủ các trang thiết bị, các loại thuốc thông dụng cần thiết, có sổ sách theo dõi sức khỏe của trẻ. Có khu để xe cho cán bộ giáo viên, nhân viên.

**3. Điểm yếu**

 Phòng thư viện chưa lưu giữ được nhiều tư liệu qua các thời kỳ.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2022 - 2023 nhà trường sẽ sưu tầm và lưu giữ đầy đủ các hình ảnh tư liệu, hoạt động của trường qua các thời kỳ.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 3.

**Tiêu chí 3.4**. **Khối phòng tổ chức ăn**

Mức 1:

*a) Bếp ăn được xây dựng kiên cố hoặc bán kiên cố;*

*b) Kho thực phẩm được phân chia thành khu vực để các loại thực phẩm riêng biệt, đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm;*

*c) Có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn.*

Mức 2:

*Bếp ăn đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.*

Mức 3:

*Bếp ăn đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non.*

**1. Mô tả hiện trạng**

 Nhà trường có khu bếp ăn bán trú được xây dựng kiên cố, đảm bảo theo quy định tại Điều 29 Điều lệ trường mầm non. Đảm bảo theo tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non theo quy trình vận hành một chiều, với tổng diện tích 101,7 m2, được xây dựng theo quy trình vận hành một chiều, có từng khu riêng, từ khâu tiếp nhận thực phẩm => sơ chế => chế biến thức ăn sống => khu nấu ăn => khu vực chia ăn. Bếp ăn rộng rãi, đủ ánh sáng, cửa sổ có lưới để chống các loại côn trùng: chuột, ruồi, nhặng, gián… tường, sàn nhà được lát gạch hoa nhẵn bằng phẳng, dễ vệ sinh **[H3-3.1-02].**

Trong nhà bếp có kho lương thực, có tủ đựng thực, được phân chia theo từng loại thực phẩm. Thực phẩm được bảo quản riêng trong tủ theo từng ngăn, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Bếp ăn có phòng riêng dành cho nhân viên nấu ăn. **[H3-3.1-02]**. Tuy nhiên tủ đựng thực phẩm trong kho lương thực chưa đầy đủ.

 Bếp ăn có tủ lạnh dùng để lưu mẫu thức ăn hàng ngày để đề phòng có trường hợp ngộ độc thực phẩm xảy ra, nhà trường lấy đó làm căn cứ để xét nghiệm và xử lý **[H1-1.4-07]**.

**2. Điểm mạnh**

Bếp ăn của nhà trường được xây dựng theo quy trình 1 chiều, cửa ra vào của bếp ăn được trang bị mành chắn côn trùng, bếp ăn luôn đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, có đầy đủ các đồ dùng phục vụ cho công tác ăn bán trú cho trẻ. Kho thực phẩm được phân chia thành khu vực để các loại thực phẩm riêng biệt, đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn, đảm bảo yêu cầu. Hàng năm, nhà trường không có trường hợp bị ngộ độc thực phẩm xảy ra.

 **3. Điểm yếu**

 Tủ đựng thực phẩm trong kho lương thực chưa đầy đủ.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Năm học 2023-2024 và những năm học tiếp theo nhà trường làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục huy động tài trợ để mua sắm bổ sung tủ, hòm đựng thực phẩm kho lương thực nhà bếp.

 **5. Tự đánh giá:** Đạt mức 3

**Tiêu chí 3.5**. **Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi**

Mức 1:

*a) Có các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ;*

*b) Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định phải đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ;*

*c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.*

Mức 2:

*a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;*

*b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;*

*c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm.*

Mức 3:

*Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định được khai thác và sử dụng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Hàng năm, nhà trường thường xuyên mua sắm, bổ sung các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo Thông tư số 02/2010/TT-BGDĐT được sửa đổi Thông tư 34/2013/TT- BGDĐT Ban hành danh mục đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non, Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non. 100% các nhóm lớp được trang bị các thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho GDMN phù hợp với từng độ tuổi, 100% các nhóm lớp có ti vi và kết nối mạng để phục vụ hoạt động dạy học. Nhà trường trang bị đầy đủ hệ thống máy tính được kết nối internet tại các phòng hành chính, thuận tiện trong công tác quản lý của nhà trường [**H3-3.5-01]**.

Hàng năm, nhà trường đều phát động phong trào làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo. Hưởng ứng phong trào đó đội ngũ giáo viên trong nhà trường hăng hái thi đua làm nhiều những bộ đồ dùng đồ chơi thiết thực cho các hoạt động của trẻ bằng những nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương như: vỏ bánh, lọ nước lau sàn, dầu gội đầu, non bia, nước ngọt, lõi giấy vệ sinh, báo cũ, tạp chí, vỏ hộp sữa, nguyên liệu mây tre đan ...Với sự sáng tạo và khéo léo của đội ngũ giáo viên đã làm nên những bộ đồ dùng đồ chơi có giá trị sử dụng, đảm bảo theo mục tiêu giáo dục mang tính thẩm mỹ, giúp trẻ phát triển trí tưởng tượng, kích thích cho trẻ tính độc lập, sáng tạo đồng thời phù hợp với từng độ tuổi, đảm bảo tính an toàn khi sử dụng. Nhà trường có đủ các thiết bị dạy học theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định được khai thác và sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, chương trình giáo dục tiên tiến, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, được thống kê tại sổ kế hoạch theo dõi tài sản nhóm lớp theo danh mục quy định **[H1-1.5-03]**. Tuy nhiên, đồ dùng, đồ chơi, sách, truyện trong phòng thư viện chưa phong phú.

 Ngay từ đầu năm học, nhà trường có kế hoạch kiểm kê, rà soát, sửa chữa, bổ sung, mua sắm thêm trang thiết bị cho các nhóm lớp và có kế hoạch cho giáo viên sưu tầm, sáng tạo làm thêm đồ dùng đồ chơi phù hợp với từng chủ đề, từng độ tuổi tại các nhóm lớp mình phụ trách **[H1-1.5-03]**, **[H1-1.4-07]**, **[H3-3.5-02]**. Nhà trường thường xuyên đánh giá việc giáo viên sử dụng, bảo quản đồ dùng đồ chơi của lớp mình phụ trách để đáp ứng yêu cầu tối thiểu trong việc đảm bảo chăm sóc giáo dục trẻ [**H1-1.4-05]**.

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đủ đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị tối thiểu cho các nhóm lớp, đồ dùng đẹp, hấp dẫn đảm bảo quy định về tiêu chuẩn. Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định được khai thác và sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp và áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Giáo viên biết cách sử dụng và bảo quản tốt. Phong trào làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo phát triển, đảm bảo an toàn tiết kiệm và thiết thực. Hàng năm, nhà trường đều tiến hành kiểm kê tài sản các nhóm lớp và có kế hoạch sửa chữa bổ sung kịp thời. Đảm bảo đủ cho cô và trẻ hoạt động học tập và vui chơi trải nghiệm.

 **3. Điểm yếu**

Đồ dùng, đồ chơi, sách, truyện trong phòng thư viện chưa phong phú.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Năm học 2023-2024 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo, huy động sự đầu tư của các tổ chức, cá nhân để mua sắm bổ sung thêm đồ dùng, đồ chơi, sách, truyện phòng thư viện.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 3

**Tiêu chí 3.6**. **Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước**

Mức 1:

*a) Phòng vệ sinh cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo không ô nhiễm môi trường; phòng vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho trẻ khuyết tật;*

*b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và trẻ;*

*c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.*

Mức 2:

*a) Phòng vệ sinh cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;*

*b) Hệ thống cung cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Nhà trường có khu vệ sinh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tại hai điểm trường, đảm bảo không bị ô nhiễm môi trường. Đa số các nhóm lớp đều có nhà vệ sinh được trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ vệ sinh, thuận tiện sử dụng cho cô và trẻ, trang trí đẹp mắt. Phòng vệ sinh được thiết kế đảm bảo cho trẻ khi sử dụng thuận tiện; đảm bảo 0,3 - 0,5 m2/trẻ, có nhà vệ sinh riêng cho trẻ em trai và trẻ em gái. Nhà vệ sinh được lắp đặt vòi nước rửa tay đảm bảo và thuận tiện cho trẻ sinh hoạt. Khu vệ sinh của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cũng được xây dựng riêng biệt, có thiết bị vệ sinh theo quy định, đảm bảo không ô nhiễm môi trường **[H3-3.1-02]**. Tuy nhiên điểm trường Cao Dương chưa có nhà vệ sinh khép kín.

Hệ thống cống rãnh nước trong khuôn viên nhà trường được xây dựng phù hợp với mặt bằng thoát nước dễ nhất, nhanh nhất không bị ứ đọng ở sân khi mưa to, hệ thống có nắp bằng bê tông kín đảm bảo vệ sinh môi trường, thường xuyên được khơi thông **[H3-3.1-02]**. Nhà trường sử dụng nguồn nước sạch từ hệ thống cung cấp nước sạch đáp ứng quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 13/2016/ TTLT-BGDĐT- BYT ngày 15/5/2016 của Bộ giáo dục và Đào tạo và Bộ y tế đảm bảo an toàn vệ sinh nguồn nước, đồng thời thuận tiện cho việc chăm sóc giáo dục trẻ, nguồn nước cung cấp đầy đủ cho mọi hoạt động, sinh hoạt chung của nhà trường **[H3-3.6-01]**.

Nhà trường đã đầu tư mua sắm đầy đủ các thùng đựng rác và hàng ngày được phân loại, thu gom để vệ sinh trường, lớp sạch sẽ không bị ô nhiễm và gây mất mỹ quan, vệ sinh chung cho cả trường đáp ứng quy định của Bộ GD&ĐT và Bộ y tế **[H1-1.4-07**]. Trường có ký kết hợp đồng với đội môi trường của xã thu gom rác thải định kỳ vào các ngày trong tuần, đảm bảo vệ sinh môi trường trường lớp **[H3-3.6-02]**.

 **2. Điểm mạnh**

Nhà trường có các phòng vệ sinh trong nhóm lớp được khép kín cho trẻ sử dụng thường xuyên và có các phòng vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên sinh hoạt, được xây dựng phù hợp với đặc thù của nhà trường thuận tiện và phù hợp cho sinh hoạt hàng ngày, xung quanh nhà trường có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường không bị ứ đọng nước thải, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, nhà trường đã có hợp đồng thu gom và xử lý chất thải hàng ngày theo quy định với tổ thu gom rác của xã nên không có rác thải bị ùn tắc, ứ đọng trong nhà trường, vệ sinh môi trường sạch sẽ.

 **3. Điểm yếu**

Tuy nhiên điểm trường Cao Dương chưa có nhà vệ sinh khép kín.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương tiếp tục cải tạo xây dựng nhà vệ sinh điểm trường Cao Dương.

 **5. Tự đánh giá:** Đạt mức 2

 **Kết luận về tiêu chuẩn 3**:

 **\* Ưu điểm:**

Trường mầm non Gia Khánh được xây dựng kiên cố được đưa vào sử dụng từ năm học 2010 - 2011. Khuôn viên của trường có tường bao quanh, biển tên trường. Diện tích sân chơi được thiết kế phù hợp, có cây xanh, có vườn rau sạch, có các khu vực cho trẻ trải nghiệm. Sân chơi đảm bảo an toàn và có đủ đồ chơi theo quy định.

Các phòng sinh hoạt chung làm nơi ăn, ngủ cho trẻ, đảm bảo an toàn. Môi trường trang trí đẹp, tạo môi trường xanh, an toàn, thân thiện với trẻ. Có đủ đồ dùng, hệ thống đèn, hệ thống quạt, thiết bị tối thiểu theo quy định; đảm bảo ấm áp về mùa đông, thoáng mát về mùa hè, có đủ đồ dùng phục vụ trẻ ngủ trưa. Các phòng học, phòng hành chính, phòng tin học - ngoại ngữ, nhà hiệu bộ khang trang sạch đẹp, trang thiết bị đầy đủ trong từng phòng thuận tiện khi sử dụng. Nhà trường có đủ bàn ghế dự họp, có tủ đựng hồ sơ, sổ sách và các bảng biểu theo quy định. Phòng y tế có tủ y tế với đầy đủ trang thiết bị, các loại thuốc thông dụng cần thiết, có sổ sách theo dõi sức khỏe của trẻ. Bếp ăn được xây dựng theo quy trình vận hành một chiều, có đầy đủ đồ dùng phục vụ trẻ ăn bán trú, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, có kho chứa thực phẩm được phân chia theo từng loại thực phẩm, có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn hàng ngày. Nhà trường đầu tư đầy đủ các đồ dùng, đồ chơi theo Danh mục đồ dùng, đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non, đồ dùng đồ chơi tự tạo phong phú và đa dạng, đủ các chủng loại. Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi ngoài danh mục quy định đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, ứng dụng mô hình giáo dục tiên tiến. Nhà trường thường xuyên tiến hành kiểm tra, kiểm kê tài sản hàng năm và xây dựng kế hoạch sữa chữa, mua sắm phù hợp. Hệ thống nhà vệ sinh của trẻ, của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên thuận tiện, đảm bảo không ô nhiễm môi trường được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định, nhà vệ sinh của trẻ được trang trí đẹp mắt. Hệ thống cung cấp nước sạch đảm bảo an toàn vệ sinh cung cấp đầy đủ cho mọi hoạt động, hệ thống cống thoát nước được xây dựng phù hợp với mặt bằng, công tác thu gom và xử lý rác thải luôn thực hiện đều đặn.

**\* Hạn chế**:

Điểm trường Cao Dương cây xanh bóng mát chưa phong phú, chưa có vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, bảo vệ và tạo cơ hội cho trẻ khám phá, học tập. Nhà vệ sinh của trẻ xây dựng chưa khép kín.

Phần mềm máy tính cho trẻ khai thác còn hạn chế.

Phòng thư viện chưa lưu giữ được nhiều tư liệu qua các thời kỳ. Đồ dùng, đồ chơi, sách, truyện trong phòng thư viện của trẻ chưa phong phú.

 Tủ đựng thực phẩm trong kho lương thực chưa đầy đủ.

 **- Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn: 06 tiêu chí.**

**- Số lượng tiêu chí đạt Mức 1: 6/6 tiêu chí.**

**- Số lượng tiêu chí đạt Mức 2: 6/6 tiêu chí.**

**- Số lượng tiêu chí đạt Mức 3: 5/5 tiêu chí.**

**4. Tiêu chuẩn 4**.**Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

Nhà trường - gia đình và xã hội luôn có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động chăm sóc, giáo dục trong nhà trường. Hàng năm, trước khi bước vào năm học mới nhà trường đều tổ chức kiện toàn Ban đại diện cha mẹ học sinh của các lớp, của nhà trường, chủ động phối kết hợp với cha mẹ trẻ để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Lãnh đạo nhà trường tích cực tham mưu với lãnh đạo địa phương, phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể cùng chung tay xây dựng nhà trường ngày một phát triển bền vững, là một địa chỉ tin cậy cho các bậc cha mẹ trong việc nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ.

 Trong hệ thống giáo dục quốc dân thì giáo dục mầm non là bậc học nền tảng, giúp trẻ phát triển toàn diện về: Đức, trí, lao, thể, mỹ. Ban đại diện cha mẹ học sinh có tầm quan trọng đặc biệt, là cầu nối giữa nhà trường và gia đình trong sự nghiệp giáo dục. Ban đại diện cha mẹ học sinh là tổ chức huy động các thành viên tham gia tích cực vào công tác giáo dục học sinh và thực hiện các nhiệm vụ của gia đình mà luật pháp quy định. Bởi thế, phối kết hợp giữa gia đình, Ban đại diện cha mẹ học sinh là một yếu tố không thể thiếu trong các nhà trường.

 Nhiệm vụ trọng tâm của trường mầm non là tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đạt chất lượng theo mục tiêu, Chương trình giáo dục mầm non do Bộ GDĐT ban hành. Trong điều kiện xã hội hiện nay do số lượng con trong một gia đình ít hơn so với trước đây, kinh tế lại ổn định hơn nên hầu hết cha mẹ học sinh đã ý thức và có trách nhiệm đầu tư cho con cái trong việc học tập. Bên cạnh đó còn một số phụ huynh nhận thức đầy đủ về giáo dục mầm non. Để đạt được mục tiêu trên thì một trong những việc quan trọng, cần thiết phải làm trong nhà trường đó là Lãnh đạo nhà trường, cán bộ, giáo viên trực tiếp chủ nhiệm các nhóm lớp phải biết cách tổ chức phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, lôi cuốn họ vào các hoạt động của nhà trường, cho họ biết được vai trò, trách nhiệm của mình trong việc hình thành và phát triển nhân cách của học sinh.

 **Tiêu chí 4.1**. **Ban đại diện cha mẹ trẻ**

Mức 1:

*a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;*

*b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;*

*c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.*

Mức 2:

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ trẻ.*

Mức 3:

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.*

**1. Mô tả hiện trạng**

  Hàng năm, chuẩn bị bước vào đầu năm học mới, nhà trường tổ chức cho các lớp tiến hành họp phụ huynh học sinh. Trong cuộc họp cha mẹ học sinh các lớp đã bầu ra Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhóm/lớp gồm 3 thành viên, trong đó: có 1 Trưởng ban, 1 phó ban, 1 ủy viên. Lãnh đạo nhà trường tiến hành họp Ban đại diện cha mẹ học sinh của các lớp và thành lập Ban thường trực cha mẹ học sinh của trường bao gồm 3 thành viên trong đó có 01 trưởng ban, 01 phó ban, 01 ủy viên **[H4-4.1-01]**. Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh (Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011).

 Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường là những người nhiệt tình, có tâm huyết với ngành giáo dục, là những người nói lên tâm tư, nguyện vọng, tình cảm của tất cả các bậc cha mẹ trẻ trong toàn trường. Hàng năm, Lãnh đạo nhà trường cùng với Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường đều xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo nhiệm vụ và tình hình thực tế từng năm học **[H4-4.1-02]**.

Trong 5 năm qua, Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn phối hợp với nhà trường và các tổ chức thực hiện có hiệu quả, đảm bảo tiến độ kế hoạch đề ra. Hàng năm có báo cáo kết quả về hoạt động của hội, thanh toán thu, chi kinh phí hoạt động, có ý kiến đề xuất với nhà trường **[H4-4.1-02]**. Ban đại diện cha mẹ tham gia giám sát các hoạt động dạy học; ăn, ngủ trưa; vệ sinh; kiểm tra thực phẩm,...kết hợp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước về giáo dục, phối hợp với nhà trường có biện pháp tuyên truyền phổ biến kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ theo khoa học, phối hợp chặt chẽ, là cầu nối trao đổi thông tin thường xuyên về tình hình phụ huynh, của trẻ tới nhà trường để có tiếng nói chung. Việc xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường, phụ huynh, giáo viên đạt kết quả cao, giáo viên gây dựng được niềm tin với phụ huynh học sinh, phụ huynh tin tưởng phối hợp hiệu quả với giáo viên, nhà trường thực hiện tốt công tác chăm sóc giáo dục trẻ nhất là trong thời gian trẻ nghỉ dịch ở nhà đã cùng với giáo viên hướng dẫn trẻ vui chơi, học tập tại nhà với những kết quả phản hồi rất tốt **[H4-4.1-01]**. Hàng năm, vào những dịp lễ Tết (Tết Nguyên đán, Tết Thiếu nhi 1/6, Tết trung thu), khai giảng, Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp với các ban ngành đoàn thể địa phương tặng quà cho các cháu có hoàn cảnh cá biệt trong nhà trường **[H4-4.1-03]**. Tham mưu và ủng hộ tiền, ngày công lao động để xây dựng, cải tạo môi trường cho trẻ hoạt động, tham gia cùng nhà trường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, ngày hội, ngày lễ **[H1-1.6-04]**.Với sự phối hợp có hiệu quả giữa Ban đại diện CMHS với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục đạt hiệu quả cao **[H1-1.2-06], [H4-4.1-02]**. Tuy nhiên, việc lưu giữ minh chứng trong công tác phối hợp giữa nhà trường và Hội cha mẹ học sinh chưa được đầy đủ, khoa học.

 **2. Điểm mạnh**

Trong 5 năm liền, nhà trường chỉ đạo các nhóm lớp họp phụ huynh học sinh bầu ra Ban đại diện cha mẹ học sinh nhóm lớp, thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh của nhà trường và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, có các thành viên đại diện các lớp. Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động tích cực có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và giáo viên trên các nhóm lớp. Phối hợp với nhà trường có biện pháp tuyên truyền phổ biến kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ theo khoa học, phối hợp chặt chẽ, là cầu nối trao đổi thông tin thường xuyên về tình hình phụ huynh, của trẻ tới nhà trường để có tiếng nói chung. Việc xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường, phụ huynh, giáo viên đạt kết quả cao, giáo viên gây dựng được niềm tin với phụ huynh học sinh, phụ huynh tin tưởng phối hợp hiệu quả với giáo viên, nhà trường thực hiện tốt công tác chăm sóc giáo dục trẻ nhất là trong thời gian trẻ nghỉ dịch ở nhà đã cùng với giáo viên hướng dẫn trẻ vui chơi, học tập tại nhà với những kết quả phản hồi rất tốt. Công tác tuyên truyền chăm sóc, giáo dục trẻ đến các bậc phụ huynh học sinh được đề cao và có chất lượng; giáo viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ chính vì vậy mà phụ huynh đã thực sự coi nhà trường là ngôi nhà thứ hai của con em mình.

 **3. Điểm yếu**

Việc lưu giữ minh chứng trong công tác phối hợp giữa nhà trường và cha mẹ học sinh chưa thật sự đầy đủ.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Nhà trường sẽ tham mưu với Ban đại diện cha mẹ học sinh lưu giữ đầy đủ minh chứng các hoạt động phối hợp với nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ, đồng thời tham mưu với Ban đại diện cha mẹ học sinh ghi chép đầy đủ, khoa học các thông tin cần thiết khi phối hợp với nhà trường để báo cáo trong cuộc họp phụ huynh toàn trường và lưu giữ làm minh chứng.

**5. Tự đánh giá tiêu chí:** Đạt Mức 3

**Tiêu chí 4.2**. **Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường**

Mức 1:

*a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;*

*b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục,về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;*

*c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.*

Mức 2:

*a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;*

*b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch, phù hợp với truyền thống của địa phương.*

Mức 3:

*Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.*

**1. Mô tả hiện trạng**

  Hàng năm, nhà trường tích cực chủ động tham mưu với Đảng ủy, chính quyền địa phương tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục của nhà trường, phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. Nhà trường gửi báo cáo hàng tháng, ý kiến phát biểu, kiến nghị tại Hội nghị giao ban hàng tháng, qua các buổi sơ kết, tổng kết công tác Đảng. Nhà trường tích cực tham mưu cải tạo, quy hoạch sân trường, vườn cổ tích, nâng cấp sửa chữa cơ sở vật chất hiện có tạo điều kiện cho nhà trường hoàn thành kế hoạch nhiệm vụ năm học và công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 **[H4-4.2-01]**.

Nhà trường luôn tích cực tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Ðảng, Nhà nước, ngành giáo dục, mục tiêu, nội dung và kế hoạch nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường; ...... **[H4-4.2-02]**.Nhà trường đã kết hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh cùng với các đoàn thể, cá nhân để tổ chức các hoạt động lễ hội, hội thi nhằm tuyên truyền về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường, phù hợp với truyền thống của địa phương: *Bé với an toàn giao thông; Ngày hội đến trường của bé; Tết Trung Thu; Tết Nguyên Đán; Lễ tổng kết; Ngày quốc tế thiếu nhi...* các hoạt động tham quan trải nghiệm: *tham quan trường Tiểu học, dâng hương nghĩa trang liệt sĩ, chợ Cốc…*[**H4-4.2-03].**

Trong 5 năm qua, từ năm 2018 đến năm 2022, nhà trường đã làm tốt công tác huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định: Tham mưu, phối kết hợp có hiệu quả với chính quyền địa phương và các tổ chức, đoàn thể, cá nhân ở địa phương để huy động các nguồn lực, xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường. Trong những năm học gần đây nhà trường nhận được sự tài trợ của các tập thể, cá nhân, sự quan tâm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, của các bậc phụ huynh học sinh ủng hộ để nâng cấp tu sửa CSVC, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác CSGD như: khu vui chơi phát triển thể chất, làm khu trải nghiệm leo núi, bổ sung góc khám phá khoa học, bể bơi, góc chợ quê; mua máy tính... **[H1-1.6-08]**.Các tổ chức đoàn thể như Hội phụ nữ tặng cây xanh, cây cảnh; Đoàn thanh niên tặng quà cho các cháu nhân dịp Tết Trung thu, Tết Nguyên đán; Hội nông dân tham gia giúp đỡ ngày công làm góc vui chơi, làm đồ dùng đồ chơi cho các cháu **[H4-4.2-04].** Làm tốt công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân nhà trường đã trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương, hàng năm thu hút 95-98% trẻ mẫu giáo, 35-40% các cháu nhà trẻ là con em của địa phương học tại trường**[H1-1.5-03]**. Tuy nhiên, trong công tác huy động các nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất chưa huy động tài trợ được nhiều sự ủng hộ của các doanh nghiệp và con em địa phương thành đạt trên khắp mọi miền tổ quốc.

 **2. Điểm mạnh**

 nhà trường tích cực chủ động tham mưu với Đảng ủy, chính quyền địa phương tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục của nhà trường, phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. Làm tốt công tác phối hợp với các ban ngành đoàn thể, tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục đối với cấp học mầm non vì giáo dục mầm non có đặc thù riêng. Nhà trường đã kết hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh cùng với các đoàn thể, cá nhân để tổ chức các hoạt động lễ hội, hội thi nhằm tuyên truyền về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường, phù hợp với truyền thống của địa phương. Trong những năm học gần đây nhà trường nhận được sự tài trợ của các tập thể, cá nhân, sự quan tâm của cán bộ, giáo viên, nhân viên, của các bậc phụ huynh học sinh ủng hộ để nâng cấp tu sửa CSVC, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác CSGD.

 **3. Điểm yếu**

Trong công tác huy động các nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất chưa được nhiều sự ủng hộ của các doanh nghiệp trên địa bàn và con em địa phương thành đạt trên khắp mọi miền tổ quốc.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Trong năm học 2023-2024 và các năm học tiếp theo, vào các ngày lễ trong năm nhà trường có kế hoạch mời hoặc gặp gỡ trực tiếp các doanh nghiệp, những người con xa quê để kêu gọi tài trợ ủng hộ kinh phí hoặc trang thiết, đồ dùng đồ chơi cho nhà trường.

 **5. Tự đánh giá tiêu chí:** Đạt Mức 3

**Kết luận về tiêu chuẩn 4**:

**\* Ưu điểm**:

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ trẻ em thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Ban đại diện cha mẹ trẻ em đã phối hợp tốt với nhà trường trong việc hỗ trợ có hiệu quả để thực hiện nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; tài trợ về vật chất nhằm xây dựng, tu sửa khuôn viên của nhà trường; cùng với nhà trường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, ngày hội ngày lễ... Nhà trường làm tốt công tác tham mưu, phối hợp có hiệu quả với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể, cá nhân trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ, tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch, phù hợp với truyền thống của địa phương. Nhà trường huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp, đúng quy định. Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành cơ sở giáo dục có uy tín, chất lượng cao của cấp học mầm non huyện Gia Lộc.

 **\* Hạn chế**:

 Việc huy động các nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, nhà trường chưa vận động được nhiều sự ủng hộ của các doanh nghiệp trên địa bàn và con em địa phương thành đạt trên khắp mọi miền tổ quốc.

- Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn 4: 02 tiêu chí.

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 1: 2/2 tiêu chí.

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 2: 2/2 tiêu chí.

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 3: 2/2 tiêu chí.

**5. Tiêu chuẩn 5. Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

 Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học, kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và học tập theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT; Sở GD&ĐT Hải Dương, Phòng GD&ĐT Gia Lộc. Các nhiệm vụ năm học được thông qua tại hội nghị Công chức viên chức hàng năm, đề ra nhiều giải pháp, biện pháp tích cực để đẩy mạnh công tác giảng dạy, chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến nhằm khuyến khích sự chuyên cần, tích cực, chủ động sáng tạo của giáo viên trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, thực hiện đúng nội dung chương trình giáo dục mầm non. Trong 5 năm, từ năm 2018 đến nay, nhà trường tiếp tục chỉ đạo 100% các nhóm/lớp thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT; Thông tư số 28/2016/TT BGDĐT sửa đổi bổ sung Chương trình giáo dục mầm non và Thông tư số 52/2020/TT BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT đảm bảo đúng phương pháp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ theo quy định. Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT ban hành phù hợp quy định chuyên môn, với điều kiện của nhà trường và đảm bảo chất lượng. Có tham khảo ứng dụng chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới,đặc biệt từnăm học 2021-2022 nhà trường xây dựng kế hoạch và thực hiện mô hình giáo dục Steam trong chương trình, bố trí phòng giáo dục STEAM với đầy đủ học liệu và phần mềm kế hoạch giáo dục; xây dựng kế hoạch cho trẻ làm quen với Tiếng anh và tin học để từng bước cho trẻ tiếp cận với vấn đề mới trong giáo dục.

Nhà trường tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ phù hợp với mục tiêu nội dung giáo dục, phù hợp với khả năng nhận thức của trẻ và điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương. Tạo môi trường giáo dục theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm. Môi trường trong và ngoài lớp phù hợp với nhu cầu*,* khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “Chơi mà học, học bằng chơi”. Tổ chức tốt các hoạt động vui chơi trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và điều kiện thực tế. Hàng năm, nhà trường phối hợp với Phòng khám Đa khoa Quốc tế Hải Dương; Trung tâm Y tế huyện Gia Lộc và trạm y tế xã Gia Khánh tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ; 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định. Những trẻ bị suy dinh dưỡng, thừa cân được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng suy dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

Nhà trường đã từng bước tạo được lòng tin của phụ huynh làm tốt công tác tuyên truyền vận động phụ huynh đưa trẻ trong các độ tuổi đến lớp nhất là trẻ mẫu giáo 5 tuổi đạt 100% trẻ đến trường. Tỷ lệ chuyên cần hàng tháng của trẻ mẫu giáo 5 tuổi đạt từ 96% trở lên; trẻ mẫu giáo 5 tuổi đã hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non theo quy định đạt 100%. Tỷ lệ trẻ ăn bán trú tại trường đạt 100% và không để xảy ra hiện tượng ngộ độc thức ăn trong nhà trường. Nhà trường thường xuyên làm tốt công tác quan tâm chăm sóc trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

**Tiêu chí 5.1**. **Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non**

Mức 1:

*a) Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch;*

*b) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục, với điều kiện nhà trường;*

*c) Định kỳ rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và có điều chỉnh kịp thời, phù hợp.*

Mức 2:

*a) Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đảm bảo chất lượng;*

*b) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với văn hóa địa phương, đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ.*

Mức 3:

*a) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của nhà trường, địa phương.*

*b) Hằng năm, tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường, từ đó điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Hàng năm nhà trường đã xây dựng kế hoạch năm học và thực hiện đầy đủ Chương trình giáo dục mầm non theo đúng kế hoạch **[H1-1.7-03].** Nhà trường tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đảm bảo chất lượng. **[H1-1.8-01**]. Giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhóm của mình phụ trách,phù hợp thực tiễn của địa phương bám sát với kế hoạch của nhà trường, đảm bảo chất lượng **[H1-1.5-04**].

 Trên cơ sở Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, nhà trường đã xây dựng kế hoạch, chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện nhà trường, với văn hóa địa phương và phù hợp với khả năng và nhu cầu hứng thú của trẻ. Bên cạnh đó, Lãnh đạo nhà trường cùng các tổ chuyên môn đã hướng dẫn giáo viên tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới trong việc phát triển Chương trình giáo dục mầm non. Năm học 2021 - 2022 làm quen với giáo dục STEAM xây dựng góc giáo dục STEAM tại một số lớp và chọ 3 lớp điểm ở 3 độ tuổi mẫu giáo; năm học 2022 - 2023 xây dựng góc hoạt động STEAM tại các lớp mẫu giáo, nhà trường bố trí 01 phòng giáo dục STEAM có đầy đủ học cụ học liệu với phần mềm giáo án/chương trình...để cho các bé không chỉ học những kiến thức các môn văn hóa mà còn được rèn luyện những kỹ năng cần thiết trong đời sống cũng như thúc đẩy trẻ khám phá môi trường xung quanh bằng tính sáng tạo, đây là yếu tố để các bé phát triển tư duy, khả năng và tài năng cá nhân của trẻ, rèn luyện kỹ năng sống, kích thích tính tự chủ, sáng tạo của trẻ **[H1-1.4-05]**; **[H1-1.5- 04]**, **[H5-1.1- 01]**.

 Nhà trường đã phối hợp với Công ty Cổ phần công nghệ giáo dục KIRO Việt Nam đào tạo chuyển giao chương trình STEAM cùng Sunbot cho 100% giáo viên trong nhà trường, đến nay nhà trường đã có 25/27 giáo viên được cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo bồi dưỡng giáo dục STEAM cùng Sunbot **[H5-1.1-02].** Tuy nhiên, số ít giáo viên chưa linh hoạt khi tổ chức các tiết học STEAM, phòng giáo dục STEAM mới đưa vào hoạt động nên chưa có nhiều sản phẩm, mô hình trưng bày của trẻ.

 Hàng năm, nhà trường thường xuyên làm công tác rà soát, đánh giá việc thực hiện chương trình của các khối lớp **[H1-1.8-02]**. Cuối năm học nhà trường nghe báo cáo tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non **[H1-1.2-06]**. Điều chỉnh kịp thời về nội dung, phù hợp với từng độ tuổi, theo kế hoạch từng tháng, (từng chủ đề) qua việc theo dõi, đánh giá trẻ các hoạt động trong ngày, đánh giá trẻ cuối chủ đề, cuối giai đoạn, cuối độ tuổi phù hợp với nhóm lớp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng nhu cầu của trẻ **[H1-1.5-04]**, **[H1-1.8-02]**. Rà soát, đánh giá, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ. Ngoài ra, hằng năm trường còn được phòng GDĐT kiểm tra, tư vấn kịp thời cho CBQL về công tác chỉ đạo chuyên môn và hướng dẫn cho giáo viên nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục và đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ năm học **[H1-1.8-03].**

 **2. Điểm mạnh**

 Nhà trường xây dựng kế hoạch năm học và tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng. Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục năm học phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường và của địa phương, đội ngũ giáo viên đã xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình thực tế trong từng nhóm lớp, phù hợp thực tiễn địa phương và bám sát với kế hoạch của nhà trường. Kế hoạch giảng dạy đúng theo thời gian và xuyên suốt trong năm học. Thực hiện đầy đủ Chương trình giáo dục mầm non theo quy định của Bộ GDĐT ban hành và đúng kế hoạch của nhà trường đề ra. Giáo viên đã tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ có hiệu quả. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học, năm học 2022-2023 nhà trường thực hiện mô hình giáo dục STEAM nâng cao chất lượng thực hiện chương trình, đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của nhà trường, địa phương. Hàng năm, nhà trường tiến hành rà soát đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non có kế hoạch điều chỉnh kịp thời, phù hợp với khả năng hứng thú của trẻ.

**3. Điểm yếu**

 Số ít giáo viên chưa linh hoạt khi tổ chức các tiết học STEAM, phòng giáo dục STEAM mới đưa vào hoạt động nên chưa có nhiều sản phẩm, mô hình trưng bày của trẻ.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Kết hợp với Công ty cổ phần công nghệ giáo dục KIRO Việt Nam xây dựng kế hoạch tiếp tục bồi dưỡng cho giáo viên nắm vững phương pháp giáo dục STEAM, kỹ năng khai thác nội dung, chương trình phù hợp, hiệu quả với trẻ, phù hợp điều kiện của địa phương và nhà trường. Lưu giữ sản phẩm, mô hình của trẻ để trung bày tại phòng giáo dục STEAM.

 **5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 3

 **Tiêu chí 5.2**. **Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ**:

Mức 1:

*a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường;*

*b) Tổ chức môi trường giáo dục theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm;*

*c) Tổ chức các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế.*

Mức 2:

*Tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và điều kiện thực tế.*

Mức 3:

*Tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên thực hiện linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, phù hợp với thực tiễn của nhà trường, tổ chức thực hiện kế hoạch chuyên môn trong từng năm học, từng tháng, từng tuần cụ thể theo văn bản hướng dẫn và chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hải Dương, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Gia Lộc **[H1-1.7-03], [H1-1.8-01]**. Chỉ đạo giáo viên thực hiện linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường. Năm học 2018 **–** 2019 sử dụng phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; năm học 2019 **–** 2020, 2020-2021 sử dụng phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng thực hành, trải nghiệm; năm học 2021-2022, 2022-2023 nhà trường thực hiện linh hoạt phương pháp giáo dục STEAM **[H1-1.5-04]**. Tuy nhiên, một số giáo viên vận dụng các phương pháp giáo dục chưa sáng tạo.

Trong những năm qua, nhà trường đã tích cực chỉ đạo giáo viên xây dựng môi trường trong và ngoài lớp học đa dạng, phong phú phù hợp với nhu cầu khả năng của trẻ, theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Hàng năm, qua kiểm tra đánh giá của các cấp nhà trường được đánh giá cao về công tác xây dựng môi trường giáo dục **[H1-1.8-03]**.

 Tận dụng môi trường đa dạng, phong phú nhà trường chỉ đạo giáo viên tổ chức các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương và của nhà trường. Như trong các hoạt động học, hoạt động vui chơi có thể tổ chức tại môi trường trong lớp hoặc môi trường ngoài thiên nhiên với các hình thức tập thể hay nhóm…để gây hứng thú, phát huy khả năng của trẻ, tạo cơ hội cho trẻ tham gia trải nghiệm tốt nhất, trẻ thể hiện hiểu biết của mình qua những sản phẩm tạo hình mà trẻ tạo ra bằng nhiều hình thức và nhiều loại sản phẩm khác nhau như vẽ, nặn, xé dán...Tích cực tạo môi trường và tổ chức hoạt động lao động, lao động tập thể như nhặt rác, chăm sóc vườn hoa, vườn rau, lao động vệ sinh, khu vực vui chơi của lớp, lao động tự phục vụ như tự rửa tay, rửa mặt, mặc quần áo, sắp xếp đồ dùng cá nhân của trẻ vào ba lô,…**[H5-5.2-01]**, **[H4-4.2-03**]. Bằng nhiều hình thức tổ chức các hoạt động vui chơi, trải nghiệm đa dạng, phong phú, theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi” như làm đèn lồng, dán ông sao nhân dịp Tết Trung thu; lau lá, làm bánh giày, gói bánh chưng nhân dịp Tết cổ truyền của dân tộc, tổ chức các hoạt động làm sách, truyện, bưu thiếp tại thư viện thân thiện tại các khu vực chơi như khu vui chơi phát triển thể chất, khu chợ quê, thư viện thân thiện, vườn rau, vườn cổ tích, phòng giáo dục STEAM. Vì vậy kết quả giáo dục trẻ qua các năm học có sự chuyển biến rõ rệt **[H1-1.2-06], [H5-5.2-01]**.Tuy nhiên một số trẻ chưa mạnh dạn tự tin tham gia vào hoạt động khám phá, trải nghiệm, kỹ năng ngôn ngữ chưa thật tốt.

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên thực hiện linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, phù hợp với thực tiễn của nhà trường. Giáo viên đã bám sát vào kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với nhóm, lớp của mình. Linh hoạt khi tổ chức các hoạt động, tận dụng cơ hội cho trẻ thực hành trải nghiệm. Nhà trường thực hiện linh hoạt phương pháp giáo dục STEAM. Tổ chức các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế. Tận dụng môi trường đa dạng, phong phú tổ chức các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức trong và ngoài lớp học, khu vui chơi phát triển thể chất, khu chợ quê, thư viện thân thiện, vườn rau, vườn cổ tích, phòng giáo dục STEAM...

**3. Điểm yếu**

Một số trẻ chưa mạnh dạn tự tin tham gia vào hoạt động khám phá, trải nghiệm, kỹ năng ngôn ngữ chưa thật tốt.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2023- 2024 và những năm học tiếp theo hướng dẫn giáo viên áp dụng sáng kiến của giáo viên trong và ngoài nhà trường về một số biện pháp rèn trẻ tính mạnh dạn tự tin khi tham gia hoạt động, rèn ngôn ngữ mạch lạc.

**5. Tự đánh giá**: Đạt Mức 3

**Tiêu chí 5.3**. **Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe**

Mức 1:

*a) Nhà trường phối hợp với cơ sở y tế địa phương tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ;*

*b) 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định;*

*c) Ít nhất 80% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.*

Mức 2:

*a) Nhà trường tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ;*

*b) Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứngnhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo theo quy định;*

 *c) 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.*

Mức 3:

*Có ít nhất 95% trẻ em khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Hàng năm, nhà trường phối hợp Trung tâm y tế huyện Gia Lộc, phòng khám Đa khoa quốc tế để tổ chức các hoạt động khám sức khỏe định kỳ cho trẻ, tiêm phòng các loại dịch bệnh...**[H1-1.10-04]**. Nhà trường phối kết hợp chặt chẽ với Trạm y tế xãtổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ như thực hiện chương trình tiêm chủng mở rộng, tiêm phòng vác xin Covid -19; đồng thời kết hợp tuyên truyền phổ biến kiến thức theo khoa học và về chế độ ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng, công tác vệ sinh cá nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm cho phụ huynh học sinh. Hàng năm nhà trường đã tổ chức họp phụ huynh học sinh và thường xuyên tuyên truyền cho các bậc phụ huynh nắm được công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ ở trường mầm non đặc biệt là công tác ăn bán trú, đồng thời phổ biến kiến thức theo khoa học và về chế độ ăn uống đầy đủ chất dinh dưỡng, công tác vệ sinh cá nhân, vệ sinh an toàn thực phẩm. Tư vấn cho cha mẹ trẻ nắm được sự phát triển về mặt tinh thần và thể chất cho trẻ. Xây dựng kế hoạch phòng chống bệnh dịch theo mùa, phòng dịch bệnh Covid-19… cách phòng chống tại nạn thương tích thường gặp ở trẻ. Thường xuyên tuyên truyền về nội dung chương trình nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ trong trường mầm non đến các bậc phụ huynh trên hệ thống đài truyền thanh của xã, trong nhà trường vào mỗi buổi sáng, trên các kênh yotube, facbook, zalo của trường, nhóm lớp, giáo viên trao đổi tư vấn trực tiếp với phụ huynh học sinh hàng ngày qua giờ đón trả trẻ, qua bảng thông báo, góc tuyên truyền trên các lớp **[H4-1.4-02**], **[H1-1.5-05**]. Tuy nhiên, công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ cho các cha mẹ trẻ và cộng đồng có năm chưa được phong phú về nội dung và hình thức.

100% trẻ được kiểm tra sức khỏe định kì từ 1- 2 lần/năm, được đo chiều cao, cân nặng, ghi và theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng. Đối với trẻ từ 25 tháng trở lên cân theo quý (vào tháng 9, 12, 4) hàng năm, việc cân, đo trẻ vào cuối tháng. Với trẻ dưới 24 tháng và trẻ suy dinh dưỡng cân 1 lần/tháng. Tỉ lệ bình quân hàng năm về cân nặng cụ thể: Năm học 2018 - 2019 trẻ có cân nặng và chiều cao bình thường 98,3%; Năm học 2019-2020 trẻ có cân nặng bình thường 99,1%, chiều cao bình thường 97,5%, trẻ thừa cân,béo phì 0,4%; Năm học 2020 - 2021 trẻ có cân nặng và chiều cao bình thường 99,6%, trẻ thừa cân, béo phì 3,9 %; Năm học 2021-2022 trẻ có cân nặng bình thường là 99%; trẻ có chiều cao bình thường là 99%, trẻ thừa cân, béo phì 4,2% **[H5-5.3-01], [H5-5.3-02], [H1-1.5-03]**.

Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng, cho trẻ thể nhẹ cân, thừa cân, thấp còi nhằm cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng cho trẻ, kế hoạch đối trẻ thừa cân, béo phì  **[H1-1.10-04].** Chỉ đạo đồng chí phó hiệu trưởng phụ trách công tác nuôi dưỡng xây dựng kế hoạch tổ chức ăn bán trú, xây dựng thực đơn, tính khẩu phần ăn cho trẻ đảm bảo đủ khẩu phần, đủ chất và đủ lượng theo phần mềm dinh dưỡng. Hướng dẫn giáo viên trực tiếp đứng lớp xây dựng kế hoạch cụ thể cách phòng chống trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi, thừa cân, béo phì ở kế hoạch theo dõi trẻ phù hợp với thực tế của nhóm lớp mình **[H1-1.5-03].** Quan tâm động viên trẻ trong các bữa ăn hàng ngày để trẻ ăn hết xuất, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thấp còi so với đầu năm học. Ngoài ra, thông báo trên góc tuyên truyền trao đổi với các bậc cha mẹ học sinh để có sự phối hợp với nhà trường về chế độ ăn và luyện tập vận động cho trẻ. Kết quả cân đo hàng năm về cân nặng và chiều cao trẻ phát triển bình thường trung bình đều đạt trên 97,5% trở lên **[H1-1.2-06]**, **[H1-1.7-03]**. Giáo viên phụ trách từng nhóm lớp luôn sát sao với trẻ trong việc ăn uống, luôn động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất đảm bảo đủ khẩu phần ăn cho trẻ ăn trong ngày.

**2. Điểm mạnh**

 Nhà trường chỉ đạo đồng chí phó hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng và giáo viên chủ nhiệm các nhóm, lớp làm tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ và tuyên truyền với các bậc phụ huynh về tình trạng sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh dịch và chế độ dinh dưỡng cho trẻ hợp lý, nên tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân đã giảm nhiều so với đầu năm học. Đồng chí phó hiệu trưởng phụ trách về chăm sóc và nuôi dưỡng thường xuyên quan tâm đến chế độ dinh dưỡng của trẻ, thực hiện tốt việc tính khẩu phần ăn hàng ngày trên phần mềm, thành phần các chất dinh dưỡng được đảm bảo hợp lý cân đối theo khoa học các chất trong khẩu phần ăn hàng ngày. Giáo viên trong nhóm lớp đã tổ chức tốt bữa ăn cho trẻ, tích cực động viên trẻ ăn hết xuất.

**3. Điểm yếu**

Công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ cho các cha mẹ trẻ và cộng đồng có năm chưa được phong phú về nội dung và hình thức.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2023-2024, nhà trường xây dựng kế hoạch phổ biến kiến thức về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ cho cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức như: Trao đổi trực tiếp, tuyên truyền qua các kênh yotube, facbook, zalo của trường, nhóm lớp, tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngày hội ngày lễ, hội thi, biểu bảng và hình ảnh tuyên truyền,…Tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên chế độ dinh dưỡng, tập luyện theo khoa học cho những trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 3

**Tiêu chí 5.4**. **Kết quả giáo dục**

Mức 1:

*a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 85% đối với trẻ 5 tuổi, 80% đối với trẻ dưới 5 tuổi;*

*b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 85%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 80%;*

*c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập, trẻ có hoàn cảnh khó khăn được nhà trường quan tâm giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân.*

Mức 2:

*a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 95% đối với trẻ 5 tuổi, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi;*

*b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 95%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90%;*

*c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 80%.*

Mức 3:

*a) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 97%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 95%;*

*b) Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 85%.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh đưa trẻ trong độ tuổi đến trường, đặc biệt là trẻ trong độ tuổi 5 tuổi. Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2022 - 2023 trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%; tỷ lệ chuyên cần của trẻ mẫu giáo 5 tuổi trung bình đạt từ 96% trở lên, tỷ lệ chuyên cần của trẻ ở các độ tuổi khác đạt trên 93%. Tuy nhiên, từ năm 2020-2021 đến năm học 2021-2022 do dịch bệnh Covid -19 và do cháu nhà trẻ nhỏ, sức đề kháng yếu dễ bị ốm, trẻ hay phải nghỉ học nên tỷ lệ chuyên cần ở độ tuổi nhà trẻ và 3 tuổi trong các năm học chưa cao **[H1-1.5-03]**.

Nhà trường đã thực hiện tốt Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Giáo viên xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục, tích cực vận dụng phương pháp giáo dục inh hoạt, sáng tạo. Đa số trẻ có nề nếp, thói quen, kỹ năng tốt trong các hoạt động học tập, vui chơi, lao động, vệ sinh. Trẻ mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia vào các hoạt động. Trẻ mẫu giáo 5 tuổi được đánh giá cuối chủ đề từ đó giáo viên có biện pháp bồi dưỡng kiến thức cho trẻ chưa đạt, cuối năm học đảm bảo 100% trẻ đạt kết quả mong đợi. Trong 5 năm học từ năm học 2018 - 2019 đến năm học 2022-2023 nhà trường có 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non **[H5-5.4-01]**.

 Trong những năm gần đây, nhà trường không có trẻ khuyết tật và trẻ có hoàn cảnh khó khăn (trẻ hộ cận nghèo và hộ nghèo). Hàng năm nhà trường đã quan tâm, phối hợp với Ban đại diện phụ huynh học sinh, Đoàn Thanh niên của xã tặng quà cho một số cháu có hoàn cảnh gia đình cá biệt vào dịp Ngày Quốc tế Thiếu nhi, Tết Trung thu, Tết Nguyên Đán **[H4-4.1-02]**. **[H5-5.4-02]**.

**2. Điểm mạnh**

Trong những năm học qua, nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh đưa trẻ mẫu giáo 5 tuổi đến trường đạt 100% nên tỷ lệ chuyên cần của trẻ mẫu giáo 5 tuổi đều đạt từ 96% trở lên, tỷ lệ chuyên cần của trẻ ở các độ tuổi khác đạt trên 93%. Đa số trẻ có nề nếp, thói quen, kỹ năng tốt trong các hoạt động học tập, vui chơi, lao động, vệ sinh. Trẻ mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia vào các hoạt động. Trong 5 năm học từ năm học 2018 - 2019 đến năm học 2022-2023 nhà trường có 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non. Hàng năm nhà trường đã quan tâm đến những học sinh có hoàn cảnh khó khăn hơn, phối hợp với Ban đại diện phụ huynh học sinh, Đoàn Thanh niên của xã tặng quà cho các cháu.

 **3. Điểm yếu**

 Từ năm 2020-2021 đến năm học 2021-2022 do dịch bệnh Covid -19 và do cháu nhà trẻ nhỏ, sức đề kháng yếu dễ bị ốm, trẻ hay phải nghỉ học nên tỷ lệ chuyên cần ở độ tuổi nhà trẻ và 3 tuổi trong các năm học chưa cao.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**:

 Nhà trường chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt các biện pháp và trao đổi tuyên truyền với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, phối hợp với phụ huynh chăm sóc trẻ nâng cao tỷ lệ chuyên chăm độ tuổi nhà trẻ và mẫu giáo 3 tuổi.

 **5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 3

**Kết luận về tiêu chuẩn 5**:

**\* Điểm mạnh**:

Trường Mầm non Gia Khánh trong những năm qua thực hiện tốt Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Kết quả triển khai và thực hiện kế hoạch năm sau cao hơn năm trước.

Nhà trường tổ chức tốt các hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ theo đúng Chương trình giáo dục mầm non, có tham khảo ứng dụng chương trình giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực và trên thế giới (STEAM) phù hợp, hiệu quả, giúp trẻ phát triển toàn diện các lĩnh vực đức, trí, thể, mỹ, lao tạo môi trường giáo dục phù hợp với yêu cầu thực tế của nhà trường, của địa phương và nhận thức của trẻ theo từng độ tuổi. Nâng cao chất lượng chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Thực hiện tốt chủ đề các năm học đặc biệt là chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non xanh, an toàn, thân thiện”. Qua kiểm tra đánh giá trẻ hàng năm không có trẻ yếu, kém. Đa số trẻ có nề nếp, thói quen, kỹ năng tốt trong các hoạt động học tập, vui chơi, lao động, vệ sinh. Trẻ mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia vào các hoạt động. Công tác chăm sóc, nuôi dưỡng được sát sao cho trẻ ăn đủ khẩu phần hợp vệ sinh, giáo viên chủ nhiệm các nhóm lớp luôn động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất. Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường trung bình đạt trên 97% trở lên, tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì dưới 4,2%. Nhà trường có nhiều biện pháp nhằm hạn chế tăng cân và đảm bảo sức khoẻ trẻ thừa cân. Trong những năm gần đây nhà trường không có trẻ khuyết tật và trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

**\* Điểm yếu**

 Giáo viên chưa linh hoạt khi ứng dụng phương pháp giáo dục STEAM, phòng giáo dục STEAM mới đưa vào hoạt động nên giáo viên còn bỡ ngỡ khi thực hiện.

Một số trẻ chưa mạnh dạn tự tin tham gia vào hoạt động khám phá, trải nghiệm, kỹ năng ngôn ngữ chưa thật tốt.

Công tác tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ cho các cha mẹ trẻ và cộng đồng có năm chưa được phong phú về nội dung và hình thức.

Từ năm 2020-2021 đến năm học 2021-2022 do dịch bệnh Covid -19 và do cháu nhà trẻ nhỏ, sức đề kháng yếu dễ bị ốm, trẻ hay phải nghỉ học nên tỷ lệ chuyên cần ở độ tuổi nhà trẻ và 3 tuổi trong các năm học chưa cao.

 **- Tổng số tiêu chí của tiêu chuẩn: 04.**

**- Số tiêu chí đạt Mức 1: 4/4 tiêu chí.**

**- Số tiêu chí đạt Mức 2: 4/4 tiêu chí.**

**- Số tiêu chí đạt Mức 3: 4/4 tiêu chí.**

**PHẦN III: KẾT LUẬN CHUNG**

Việc kiểm định chất lượng là nhiệm vụ, là động lực để cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Đồng thời, kiểm định chất lượng còn được coi là một hoạt động có hiệu quả để đánh giá một cơ sở giáo dục, đánh giá ghi nhận một chương trình đào tạo có đạt chất lượng hay không.

 Kiểm định chất lượng giáo dục có vai trò như những chuyên gia tư vấn, sẵn sàng giúp các nhà trường giải quyết vấn đề tồn đọng, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục.

 Kết quả kiểm định góp phần định hướng các hoạt động sau đây của xã hội: Định hướng lựa chọn đầu tư của người học, của cha mẹ học sinh đối với nhà trường có chất lượng và hiệu quả hơn, phù hợp với khả năng của mình. Định hướng phát triển cho nhà trường để tăng cường năng lực cạnh tranh, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, công tác quản lý....Phát huy những thành tích đã đạt được từ năm học 2018 - 2019 đến năm học 2022 - 2023 nhà trường có 04 năm liên tục đạt tập thể Lao động Tiên tiến. Năm học 2022 - 2023 tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường quyết tâm phấn đấu đạt danh hiệu trường Lao động xuất sắc và phấn đấu đạt danh hiệu trường chuẩn Quốc gia mức độ II, đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ III; thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, quyết tâm xây dựng một môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ. Đồng thời, Lãnh đạo nhà trường tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo, các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội, các mạnh thường quân trong và ngoài xã quan tâm, tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện tốt các phong trào thi đua và chương trình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Nâng cao chất lượng đội ngũ, hoàn thiện cơ sở vật chất, từng bước củng cố và phát triển nhà trường đạt danh hiệu trường chuẩn Quốc gia mức độ II theo kế hoạch. Qua quá trình tiến hành tự đánh giá của nhà trường, kết quả đạt được qua các tiêu chí về kiểm định chất lượng giáo dục như sau:

- Tự đánh giá:

Mức 1: 25/25 tiêu chí, 75/75 chỉ báo = 100%. Đạt mức 1.

- Tự đánh giá:

Mức 2: 25/25 tiêu chí, 46/46 chỉ báo = 100%. Đạt mức 2.

 - Tự đánh giá:

 Mức 3: 19 tiêu chí, 25 chỉ báo = 100%. Đạt mức 3.

Căn cứ vào các văn bản quy định về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT, ngày 22 tháng 8 năm 2018; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường tự đánh giá trường mầm non đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3. Trường Mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

 Trên đây là Báo cáo tự đánh giá chất lượng giáo dục của trường Mầm non Gia Khánh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Nhà trường rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của các cấp Lãnh đạo và Hội đồng đánh giá ngoài để nhà trường khắc phục những hạn chế, tiếp tục phát huy những ưu điểm, giúp nhà trường được hoàn thiện hơn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***\* Nơi nhận****:*- UBND tỉnh Hải Dương;- Sở GD&ĐT tỉnh Hải Dương;- Phòng GD&ĐT huyện GL;- BGH; các tổ CM trong trường;- Lưu: HS. | *Gia Khánh, ngày 20 tháng 04 năm 2023***HIỆU TRƯỞNG****Nguyễn Thị Lý** |